

Giữa lúc phong trào dân chủ 1925-1926 dâng cao mạnh mẽ, một số tùng thư, thư xã như *Quần Hải tùng thư* (Huế), *Nam Đồng thư xã* (Hà Nội), *Cường học thư xã* (Sài Gòn) đã cho xuất bản nhiều sách báo đề cao tinh thần dân tộc, tư tưởng yêu nước, dịch nhiều tác phẩm có khuynh hướng mácxít và in toàn văn *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* do Mác - Ăngghen viết. Những tài liệu này được lưu hành trong huyện đã tác động sâu sắc tới nhận thức, tư tưởng của giới trí thức, học sinh và công nhân. Đồng thời góp phần thức tỉnh ý thức dân tộc, khơi dậy lòng yêu nước, yêu quê hương, tinh thần đấu tranh cách mạng trong nhân dân.

Phong trào cách mạng ở Thanh Liêm còn chịu ảnh hưởng từ phong trào đấu tranh mạnh mẽ của giai cấp công nhân Nam Định. Đầu thế kỷ XX, Nam Định là một trong những trung tâm kinh tế lớn của cả nước. Giai cấp công nhân ở Nam Định hình thành sớm và phát triển nhanh chóng cả về số lượng và chất lượng. Cho tới những năm 1924-1925, phong trào đấu tranh của công nhân Nam Định tuy mang tính chất tự phát, vì mục tiêu kinh tế nhưng bước đầu đã thể hiện tính giai cấp, ý thức tổ chức kỷ luật, làm tiền đề cho sự ra đời các tổ chức cách mạng. Một số thanh niên Thanh Liêm làm công nhân ở Nam Định đã tham gia đấu tranh tích cực và truyền tư tưởng đấu tranh đó về quê nhà.

Tháng 6-1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, sáng lập báo Thanh niên, tổ chức nhóm Thanh niên Cộng sản đoàn... Những hoạt động này có tác động mạnh mẽ tới phong trào cách mạng trong nước. Từ cuối năm 1926, sau khi bế giảng lớp huấn luyện chính trị đầu tiên, Nguyễn Ái Quốc chọn 6 học viên, cử về

3 trung tâm của đất nước<sup>1</sup> để tuyên truyền và gây dựng cơ sở. Với sự hoạt động tích cực của các chiến sĩ tiên phong này, các chi bộ đầu tiên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập, dần xuất hiện các tổ chức cấp cao hơn: Huyện bộ, Tỉnh bộ (Thành bộ) và Kỳ bộ.

Năm 1927, Tỉnh bộ lâm thời Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Nam Định thành lập và được Kỳ bộ Bắc Kỳ giao nhiệm vụ phát triển Hội sang các tỉnh lân cận, trong đó có Hà Nam. Tỉnh bộ Nam Định cử các đồng chí Vũ Khế Bật và Đào Gia Lự sang Hà Nam cùng với đồng chí Nguyễn Hữu Tiến<sup>2</sup> tuyên truyền phát triển Hội. Cuối năm 1928, Tỉnh bộ lâm thời Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Hà Nam được thành lập, gồm ba đồng chí: Đào Gia Lự, Vũ Đức Thọ, Lương Văn Thái.

Tại Thanh Liêm, tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên sớm gây dựng uy tín và ảnh hưởng trong phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân. Đồng chí Vũ Khế Bật (tức Cả Tất, hiệu là Đông Sơn) đã gây dựng nhiều cơ sở trên địa bàn huyện. Đến cuối năm 1928, những cơ sở đầu tiên của Hội được hình thành với 6 hội viên ở các làng Yên Cừ, Ngái Trì, Chi Truật, Cỏ Động và Đại Vương.

Ngay sau khi ra đời, các cơ sở Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Thanh Liêm đã bắt tay vào việc lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống áp bức bóc lột, chống sưu cao thuế nặng, chống hủ tục hiếu hỷ, tế lễ do bọn kỳ hào, hương lý bày đặt ra. Hội đã tranh thủ các hình thức tổ chức công khai như hội đá

---

<sup>1</sup> Ba trung tâm là: Hà Nội, Vinh, Sài Gòn.

<sup>2</sup> Còn gọi là giáo Hoài - quê ở Duy Tiên - Hà Nam.

bóng, hiếu hỷ, ma chay. các phường họ để tuyên truyền, giác ngộ, vận động quần chúng. Thực hiện chủ trương "Vô sản hóa" của Kỳ bộ, các hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trên địa bàn huyện vào lao động trong các đồn điền nhằm tăng cường truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và tổ chức công nhân đấu tranh. Thông qua các buổi học tập nội bộ, trình độ tổ chức, nhận thức và tư tưởng của đội ngũ công nhân tiến bộ rõ rệt. Đó là những yếu tố thuận lợi để giai cấp công nhân tiếp tục vùng lên đấu tranh với tính chính trị và ý thức tự giác ngày càng cao hơn. Trong các dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động và Cách mạng Tháng Mười Nga, công nhân trong các đồn điền, xưởng gạch ngói đã tham gia phong trào mít tinh, treo cờ đỏ, rải truyền đơn tuyên truyền cách mạng trên địa bàn huyện. Qua sách báo tuyên truyền về chủ nghĩa cộng sản, Hội đã giác ngộ con đường đấu tranh cách mạng cho các hội viên và quần chúng nhân dân, chỉ ra con đường mới để giải phóng bản thân, giải phóng quê hương, đất nước - con đường cách mạng vô sản.

Ngày 17-6-1929, một số hội viên tiên tiến của Kỳ bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Bắc Kỳ thành lập tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng tại Hà Nội. Tiếp đó, Ban Tỉnh ủy lâm thời Nam Định được thành lập. Tháng 10-1929, Tỉnh ủy Đông Dương Cộng sản Đảng Nam Định cử đồng chí Lê Công Thanh<sup>1</sup> về Hà Nam xây dựng các chi bộ đảng, bắt liên lạc với các cơ sở của Hội, lựa chọn những hội viên ưu tú vào Đảng.

Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt lớn đối với phong trào cách mạng cả nước đang ở thời kỳ

---

<sup>1</sup> Đồng chí Lê Công Thanh quê ở làng Mao Xá, tổng Xuân Lai, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

phát triển sôi nổi. Sự kiện này được truyền về Thanh Liêm, tác động lớn tới phong trào cách mạng tại địa phương. Đường lối của Đảng được công bố trở thành động lực tập hợp lực lượng quần chúng, tạo nên sự chuyển biến lớn cho phong trào cách mạng trong huyện.

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, nhiều tổ chức cơ sở của Đảng cũng được thành lập ở các địa phương. Từ những hoạt động tích cực của các đồng chí Lê Công Thanh, Nguyễn Hữu Tiến,... một số chi bộ đảng được thành lập tại Bình Lục, Phú Lý, Kim Bảng, Lý Nhân...

Tháng 5-1930, chi bộ Đại Vượng - chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Thanh Liêm được thành lập. Chi bộ lúc đầu có 3 đảng viên là các đồng chí Nguyễn Văn An, Nguyễn Văn Kiện, Lê Văn Nhậm. Đồng chí Nguyễn Văn An được bầu làm Bí thư<sup>1</sup>.

Đến tháng 9-1930, Hà Nam có 9 chi bộ với trên 30 đảng viên. Thi hành chỉ thị của Xứ ủy, Hội nghị được tổ chức tại Lũng Xuyên (Duy Tiên) quyết định cử ra Ban Tỉnh ủy lâm thời Hà Nam gồm ba đồng chí: Lê Công Thanh, Nguyễn Hữu Tiến và Nguyễn Duy Huân, đồng chí Lê Công Thanh làm Bí thư. Hội nghị chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng chống thực dân phong kiến, giành độc lập cho dân tộc, ruộng đất cho dân cày.

Sự ra đời chi bộ cộng sản đầu tiên ở Thanh Liêm là một sự kiện chính trị quan trọng, có ý nghĩa bước ngoặt đối với sự phát triển phong trào cách mạng, đánh dấu sự chuyển biến về chất của

---

<sup>1</sup> Đồng chí Nguyễn Văn An (tức Tích) quê ở làng Cổ Động, xã Thanh Hải.

phong trào tại địa phương. Từ đây, phong trào cách mạng Thanh Liêm có Đảng Cộng sản - đội tiên phong của giai cấp công nhân trực tiếp lãnh đạo. Ngay khi mới thành lập, chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Thanh Liêm đã trở thành tổ chức duy nhất đủ tư cách lãnh đạo phong trào cách mạng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động trong huyện.

## II. BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CƠ SỞ VÀ TỔ CHỨC CÁC PHONG TRÀO CÁCH MẠNG (1930-1939)

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) đã tác động mạnh mẽ tới nền kinh tế, chính trị và xã hội Việt Nam. Bọn chủ tư bản ra sức bóc lột công nhân, tăng cường độ lao động, giờ làm, giảm tiền lương.... Các tầng lớp khác trong xã hội: nông dân, tiểu tư sản, thợ thủ công, công chức, những người làm dịch vụ,..., mức sống bị hạ thấp. Điều đó làm mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp càng gay gắt, phong trào đấu tranh đòi cải thiện đời sống của nhân dân lao động ngày càng lên cao.

Tại Thanh Liêm, thực dân Pháp đẩy mạnh các hành động, thủ đoạn bóc lột nhân dân. Chúng dung túng bọn địa chủ cướp đất của nông dân, lập các đồn điền, trang trại lớn. Phạm Quang Diệu (thôn Tâng) cùng gia đình gồm anh, em, con, cháu tới 26 người chiếm đoạt hàng ngàn mẫu ruộng, xây dựng dinh cơ đồ sộ, có quân lính canh giữ. Phạm Bá Hòa (ở Bích Trì), Vũ Huy Ngọc (ở Song Thượng), Bá Doãn (ở Trà Châu), Năm Nhiễm (ở Bồng Lạng thượng)... là những địa chủ chiếm nhiều ruộng đất. Một số tên thực dân như Giô-đáp, Giắc-day-ôm chiếm trên 300 ha đồi núi và đất ven sông Đáy lập đồn điền khai thác nông, lâm, khoáng sản. Chúng bóc lột công nhân bằng tiền công rẻ mạt kết hợp với cúp phạt, đánh đập, chèn ép công nhân. Giai cấp nông

dân phải chịu sưu cao, thuế nặng, mất dần ruộng đất, nhà cửa, quanh năm đói rách.

Sau khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam nhanh chóng tập hợp và lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Nhiều cuộc đấu tranh của công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác đã diễn ra sôi nổi từ Bắc vào Nam. Những cuộc đấu tranh đó là những "phát pháo hiệu" mở đầu cao trào cách mạng mới ở nước ta. Nhân ngày kỷ niệm Quốc tế lao động (1-5) và ngày chống đế quốc chiến tranh (1-8), Đảng phát động một phong trào đấu tranh rộng lớn trong phạm vi cả nước.

Thực hiện chủ trương của Đảng, tại Thanh Liêm dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, phong trào cách mạng phát triển sôi nổi với nhiều hình thức như rải truyền đơn, treo cờ Đảng, tổ chức mít tinh trong những ngày kỷ niệm lớn: kỷ niệm ngày Quốc tế lao động (1-5), kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga (7-11), kỷ niệm ngày mất của các lãnh tụ phong trào công nhân thế giới như: Lênin, Các Líp-nếch, Rô-sa Luých-xembua... Trong những ngày đó, cờ đỏ búa liềm pháp phới tung bay ở nhiều nơi: cây đa ông Cuội (Liêm Tiết), cây đa thôn Tri Ngôn (Thanh Hải), cây đa thôn Mai Cầu (Thanh Nguyên), cây gạo làng Lác (Thanh Hương), cổng Nguyễn Trung (Liêm Phong), ở đỉnh núi Non, núi Thông (Thanh Lưu), rải truyền đơn ở chợ Nghè (Liêm Sơn), chợ Nhuộm (Ý Yên)...

Từ những thắng lợi ban đầu, chi bộ kêu gọi công nhân tiếp tục đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống đánh đập, đuổi việc; nông dân đòi giảm sưu, thuế, bãi bỏ hội đồng cải lương<sup>1</sup> và

---

<sup>1</sup> Tổ chức dân chủ giả hiệu do bọn thống trị đặt ra bên cạnh chính quyền cơ sở để mê dân.

sổ chi thu<sup>1</sup>. Trước những hành động đàn áp dã man của thực dân Pháp đối với phong trào Xô-Viết Nghệ Tĩnh và phong trào đấu tranh của nông dân Tiền Hải (Thái Bình), hưởng ứng lời kêu gọi "Ủng hộ Nghệ Tĩnh đỏ" và "Chống khủng bố trắng" của Trung ương Đảng, tháng 10-1930, chi bộ chỉ đạo tổ chức mít tinh ở chợ Nhuộm (Ý Yên, giáp Thanh Liêm); tổ chức rải truyền đơn, treo cờ đỏ, biểu ngữ ở các chợ, thôn xóm, nơi tập trung đông người nhằm kêu gọi, hô hào quần chúng đấu tranh như cắm cờ búa liềm ở làng Gừa (Liêm Thuận). Cán bộ, đảng viên đẩy mạnh những hoạt động tuyên truyền nhằm đưa đường lối, chủ trương của Đảng vào phong trào; vạch rõ bản chất thâm độc của thực dân Pháp và phong kiến - nguyên nhân mọi nỗi thống khổ của nhân dân ta, đồng thời kêu gọi quần chúng vùng lên đấu tranh trực diện với kẻ thù, chống sưu cao, thuế nặng, đòi ruộng đất, cơm áo. Trong hai năm 1930-1931, Chi bộ tổ chức 11 lần rải truyền đơn tuyên truyền, vận động quần chúng đấu tranh ở chợ Nghè (Liêm Sơn), chợ Nhuộm (Ý Yên), dân áp phích ở các điểm canh. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, các cuộc đấu tranh diễn ra sôi nổi ở hầu khắp các xã, nhân dân vùng lên đấu tranh chống lạm thu, phụ bổ<sup>2</sup>; chống cướp đoạt ruộng đất và đòi bãi bỏ Hội đồng hương chính.

Thực tiễn cuộc đấu tranh quyết liệt với kẻ thù là môi trường để rèn luyện ý chí cách mạng, năng lực hoạt động của đảng viên và quần chúng giác ngộ cách mạng. Qua đó, cơ sở hoạt động của chi bộ đã mở rộng tới nhiều làng xã, quần chúng cách mạng được

---

<sup>1</sup> Một hình thức sổ tài chính ở cấp xã do Hội đồng cải lương quản lý. Phản đối sổ chi thu là phản đối việc bọn hương lý lợi dụng các khoản thu chi trong xã để đánh cấp tiền công.

<sup>2</sup> Thu thêm, bổ thêm ngoài quy định của Nhà nước.

tập hợp ngày càng đông đảo. Đây cũng là điều kiện để chi bộ lựa chọn những quần chúng ưu tú nhất, kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Đến đầu năm 1931, chi bộ đảng Thanh Liêm phát triển thêm 6 đảng viên, được Tỉnh ủy chỉ định thành lập Ban Huyện ủy. Đây là mốc quan trọng của phong trào cách mạng Thanh Liêm, chứng tỏ sự lớn mạnh của tổ chức đảng và sự phát triển không ngừng của phong trào. Các tổ chức hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp như các hội Tương tế, Ái hữu, Hoa đăng cũng được thành lập nhằm tập hợp, đoàn kết quần chúng. Từ những tổ chức này, những hội viên ưu tú được lựa chọn để đưa vào các tổ chức chính trị: Công hội đỏ, Nông hội đỏ, Hội Phụ nữ giải phóng, Đoàn Thanh niên...

Đánh giá cao vai trò của nông dân trong phong trào cách mạng địa phương, Ban Huyện ủy đặc biệt quan tâm tới tổ chức Nông hội đỏ. Tính đến tháng 4-1931, tổ chức Nông hội đỏ của Thanh Liêm đã có 67 hội viên, tập trung chủ yếu ở các làng Đại Vượng, Kho Núi, Liễu Đồi, Văn Quán, Cổ Động, Chi Truật, Bằng Khê, Bích Trì, Mễ Tràng, trong đó Đại Vượng là nơi có số hội viên đông nhất (20 hội viên) và hoạt động sôi nổi nhất. Thông qua việc học tập, nghiên cứu, trao đổi các tài liệu chính trị, báo chí của Đảng từ Tỉnh ủy chuyển về và qua thơ ca, hò vè yêu nước của địa phương, nhận thức của cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa cộng sản, tinh thần quốc tế vô sản, lập trường giai cấp và đường lối cách mạng ngày càng được nâng cao. Từ đó góp phần thống nhất tư tưởng, hành động trong cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.

Trước sự phát triển phong trào cách mạng tại Thanh Liêm, thực dân Pháp tìm mọi cách ngăn chặn, đàn áp. Chúng tuyên



truyền, xuyên tạc, vu khống chủ nghĩa cộng sản; tập hợp bọn tay sai, mật thám dò xét, chỉ điểm truy lùng cán bộ của Đảng, bắt những quần chúng che chở, nuôi dưỡng cán bộ, sử dụng vũ lực chống phá phong trào cách mạng. Nhưng nhân dân Thanh Liêm một lòng tin vào Đảng, quần chúng sẵn sàng giúp đỡ, che giấu, bảo vệ cán bộ, đảng viên. Nhờ vậy phong trào cách mạng vẫn phát triển mạnh mẽ, điển hình là phong trào đấu tranh đòi giảm thuế thân của nhân dân Đại Vượng (xã Thanh Nguyên) và phong trào đấu tranh chống thuế môn bài, đòi trả lại môn bài của thợ thủ công làm gạch ngói ở làng Yên Cù (xã Liêm Thuận).

Ngày 22-1-1931, Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Nam được tổ chức tại thôn Lũng Xuyên (Duy Tiên). Hội nghị nghe thông báo quyết định của Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ nhất (10-1930) về việc đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương; học tập Luận cương chính trị, Điều lệ Đảng và điều lệ các đoàn thể quần chúng. Hội nghị tiến hành kiểm điểm tình hình công tác, đề ra nhiệm vụ mới cho phong trào cách mạng Hà Nam và tiến hành bầu Ban Tỉnh ủy chính thức gồm 7 đồng chí, do đồng chí Lê Công Thanh làm Bí Thư.

Hội nghị Lũng Xuyên được tổ chức trong lúc phong trào Xô-viết Nghệ Tĩnh đang bị đàn áp đẫm máu và phong trào cách mạng trong tỉnh bị khủng bố gay gắt, nhất là sau cuộc biểu tình của nông dân Bình Lục (ngày 20-10-1930), đã có ý nghĩa rất lớn trong việc củng cố tư tưởng, nâng cao tinh thần quyết tâm cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Từ thực tiễn phong trào, Hội nghị xác định trách nhiệm của cán bộ, đảng viên là phải đi đầu trong việc lãnh đạo quần chúng, tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh chống lại sự khủng bố của địch, phục hồi phong trào.

Đầu năm 1931, thực dân Pháp và tay sai tiến hành cuộc khủng bố trắng hết sức tàn bạo ở Nghệ - Tĩnh. Từ Nghệ - Tĩnh, các cuộc khủng bố của địch lan ra nhiều nơi trong cả nước, hàng vạn người bị bắt, bị kết án và giam cầm. Phong trào cách mạng Việt Nam gặp nhiều khó khăn và tạm thời lắng xuống.

Tại Thanh Liêm, bọn cường hào, mật thám, chỉ điểm ngày đêm rình mò, lùng sục khắp thôn xóm. Tất cả những người tình nghi đều bị bắt, điểm canh được dựng lên khắp nơi, khách qua đường đều bị giữ lại xét hỏi. Thực dân Pháp dùng chính sách hai mặt, vừa đẩy mạnh đàn áp, vừa ra sức xoa dịu mua chuộc quần chúng. Chúng xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, gieo rắc sự nghi ngờ trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên; đưa tay chân vào các tổ chức cách mạng để nắm tin tức, cấu kết với bọn cường hào, địa chủ và những tên phản động đội lốt tôn giáo để dò xét và chống phá cách mạng.

Ngày 4-5-1931, khi đang họp, cơ quan giao thông của Tỉnh ủy Hà Nam (đặt ở thị xã Phủ Lý) bị địch vây bắt, một số đồng chí chạy thoát nhưng bị địch truy lùng gắt gao phải tạm lánh địa bàn hoạt động<sup>1</sup>. Ngày 22-5-1931, do một xứ ủy viên Bắc Kỳ (Nghiêm Thượng Biền) phản bội, địch bao vây Hội nghị Xứ ủy họp mở rộng tại Hà Nội, bắt nhiều cán bộ lãnh đạo. Tỉnh ủy Hà Nam có 3 cán bộ chủ chốt bị bắt, trong đó có đồng chí Nguyễn Hữu Tiến. Trước tình hình đó, tháng 7-1931, Tỉnh ủy Hà Nam họp để kiện toàn cơ quan lãnh đạo cấp tỉnh và các huyện. Hội nghị đã chỉ

---

<sup>1</sup> Chúng khám nhà đồng chí Trần Thị Phúc (phụ trách cơ quan giao thông của Tỉnh ủy), thu được nhiều tài liệu quan trọng. Ngay trong đêm, chúng đưa đồng chí Phúc về sở mật thám Nam Định. Cơ quan giao thông của Tỉnh ủy sau đó phải chuyển đi nơi khác.

định một số đồng chí vào Tỉnh ủy thay cho các đồng chí bị bắt, đồng thời thay những huyện ủy viên sa sút tinh thần nhằm khôi phục phong trào, củng cố tinh thần đấu tranh của quần chúng. Các đảng viên bên ngoài tiếp tục bám trụ, tìm cách liên lạc với quần chúng.

Ở Thanh Liêm, đầu năm 1932, địch bắt đồng chí giao thông viên của huyện. Ngày 22-2-1932, địch mở cuộc khủng bố lớn trong toàn huyện, bắt 5 đồng chí, trong đó có toàn bộ Ban Huyện ủy. Mặc dù bị địch khủng bố điên cuồng nhưng nhiều cán bộ, đảng viên, gia đình cơ sở cách mạng vẫn không hề dao động<sup>1</sup>. Trong các năm 1932-1935, các đảng viên ở Thanh Liêm bắt liên lạc được với những đảng viên ở Kim Bảng và Phủ Lý, phối hợp hoạt động, từng bước khôi phục lại phong trào. Bước đầu, các tổ chức quần chúng công khai như Hội tập thiện, Hội hoa đăng được thành lập, tiến hành các hoạt động nhằm phê phán tệ tham nhũng của quan lại, kỳ hào; các hủ tục, thói hư, tật xấu trong xã hội; đồng thời động viên nhân dân phát huy tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn và hỗ trợ ma chay, cưới xin. Kết hợp với những hoạt động hợp pháp, công khai, khi có điều kiện, cán bộ, đảng viên đã lãnh đạo quần chúng đấu tranh đòi những quyền dân sinh cơ bản, buộc địch phải chấp nhận nhiều yêu cầu của nhân dân. Vụ lúa năm 1935 thất bát, các đảng viên lãnh đạo nông dân ở Đại Vượng (Thanh Nguyên), Bồng Lạng (Thanh Nghị), Trung Hiếu, Đoan Vỹ (Thanh Hải) đấu tranh xin khất thuế. Bằng hình thức đấu tranh mềm dẻo, có lý có tình

---

<sup>1</sup> Đồng chí Nguyễn Văn An - Bí thư chi bộ và đồng chí cán bộ giao thông bị địch bắt, tra tấn cực kỳ dã man nhưng không khai thác được. Đồng chí đã dũng cảm vạch tội kẻ thù, ca ngợi chủ nghĩa cộng sản.

của đông đảo nông dân, tri huyện Thanh Liêm buộc phải chấp nhận yêu sách, đề đạt lên Công sứ Hà Nam nhân nhượng.

Trong hoàn cảnh khó khăn, kẻ thù khủng bố đàn áp, tổ chức đảng bị tổn thất nghiêm trọng nhưng đường lối cách mạng của Đảng vẫn được thấm nhuần trong nhân dân qua các phong trào đấu tranh, vì vậy, quần chúng vẫn một lòng tin tưởng, bảo vệ, nuôi giấu cán bộ, tiếp tục tranh đấu. Qua gian khổ hi sinh, trong thử thách ác liệt, cán bộ đảng viên và quần chúng cách mạng được tôi luyện vững vàng, là cơ sở để đưa phong trào cách mạng Thanh Liêm tiếp tục duy trì và phát triển.

Trước nguy cơ phát xít và chiến tranh thế giới đang đến gần, tháng 7-1935, Đại hội Quốc tế cộng sản lần thứ VII xác định nhiệm vụ trước mắt của Đảng Cộng sản ở các nước là phải thống nhất lực lượng và lập mặt trận nhân dân rộng rãi bao gồm các đảng phái yêu nước và dân chủ, các tầng lớp nhân dân để chống lại kẻ thù chủ yếu và trước mắt là chủ nghĩa phát xít, giành dân chủ và bảo vệ hòa bình. Tại Pháp, tháng 5-1935, Mặt trận nhân dân giành thắng lợi trong cuộc bầu cử và đứng ra thành lập chính phủ. Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp đã thi hành nhiều chính sách tiến bộ đối với các xứ thuộc địa. Đây là điều kiện để Đảng Cộng sản Đông Dương phát động phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ sôi nổi dưới nhiều hình thức. Tháng 7-1936, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (họp tại Thượng Hải - Trung Quốc) chủ trương thành lập Mặt trận nhân dân thống nhất phản đế Đông Dương (sau đổi thành Mặt trận dân chủ Đông Dương) nhằm tập hợp rộng rãi mọi lực lượng dân chủ và tiến bộ, chĩa mũi nhọn đấu tranh vào bọn phản động thuộc địa Pháp và tay sai của chúng, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Đến đầu năm 1936, tổ chức cơ sở đảng ở Hà Nam đã được củng cố ở hầu hết các huyện, thị. Cùng với phong trào cách mạng chung của cả tỉnh, phong trào cách mạng Thanh Liêm sau một thời gian tạm lắng đang dần phục hồi. Bước vào thời kỳ mới, được Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ nhất và chủ trương công tác của Tỉnh ủy Hà Nam soi sáng, phong trào cách mạng Thanh Liêm có sự chuyển biến mạnh mẽ. Ở Mễ Tràng có anh Nguyễn Thượng Cát (tức Giáo Cát) đã cùng với các anh Dốc, Quý tích cực viết sách, báo, dịch và xuất bản sách để tuyên truyền, vận động thanh niên công chức, trí thức, nhà giáo, nhà buôn tham gia cách mạng<sup>1</sup>. Cơ sở đảng ở Mễ Tràng hình thành, phối hợp với các cơ sở đảng ở thị xã Phủ Lý tổ chức quần chúng, giáo viên, học sinh trường Minh Tiến và một số hương sư ở các làng Bằng Khê, Mễ Tràng, Kiện Khê, Bích Trì hình thành những nhóm góp tiền mua và đọc sách báo của Đảng và các sách báo tiến bộ như sách *Tư bản luận*, *Gót sắt*, báo *Tờ-ra-vay*, *Nhàn lúa*, *Bạn dân*, *Thời thế*, *Đời nay*... Phong trào đọc sách báo tiến bộ phát triển rộng khắp huyện.

Các cơ sở quần chúng được xây dựng thêm ở các làng Trung Hiếu (Thanh Hải), Càn, Bạc (Thanh Tân) với nhiều hình thức phong phú. Công tác phát triển đảng viên được quan tâm (cơ sở đảng phía nam kết nạp một đảng viên). Các tổ chức, Hội tập thiện, Hội tương tế, Hội hoa đăng... được duy trì và phát triển thêm hội viên. Bên cạnh đó, cán bộ, đảng viên trong huyện còn phát triển hội bóng đá để tập hợp thanh niên. Nội dung và mục đích hoạt động của các tổ chức trên bề ngoài che mắt địch nhưng

---

<sup>1</sup> Lê Thành - Trần Quyết - Lê Quang Tuấn: *Những ngày khởi nghĩa giành chính quyền tỉnh Hà Nam (Hồi ký)*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Nam, 1998, tr.30.

thực chất là nơi tập hợp, đoàn kết quần chúng, tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau trong lúc khó khăn, hoạn nạn, đưa quần chúng ra đấu tranh chống đế quốc và phong kiến.

Trước làn sóng đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ, cải thiện dân sinh của nhân dân ta, thực dân Pháp và tay sai dùng nhiều thủ đoạn lừa bịp, mị dân hòng xoa dịu tinh thần đấu tranh của nhân dân Thanh Liêm. Chúng bày trò thể dục thể thao để lôi kéo thanh niên, tổ chức cứu tế, thả một số chính trị phạm, mở thêm trường hương sư, phát thuốc lưu động, chùng đậu...; mở rộng dân chủ giả hiệu, lập ra cái mà chúng gọi là "Viện dân biểu"<sup>1</sup>.

Đầu năm 1938, Ban Tỉnh ủy Hà Nam được tái lập do đồng chí Nguyễn Đức Quý làm Bí thư. Ban Tỉnh ủy đề ra ba nội dung công tác lớn: 1- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ nghĩa cộng sản, về đường lối của Đảng; 2- Tăng cường củng cố và phát triển cơ sở đảng; 3- Lợi dụng mọi hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp mà tập hợp quần chúng, phát động cuộc đấu tranh đòi tự do, dân chủ, bãi trừ hủ tục, chống cường hào bóc lột, phát triển truyền bá chữ quốc ngữ. Ban Tỉnh ủy Hà Nam cử đồng chí Hồ Xanh<sup>2</sup>, Tỉnh ủy viên phụ trách phong trào Thanh Liêm. Từ đây, phong trào Thanh Liêm tiếp tục được sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Tỉnh ủy.

Chủ trương của chi bộ đảng Thanh Liêm trong thời gian này là: tiếp tục củng cố, phát triển cơ sở đảng, đẩy mạnh tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản, đập tan những luận điệu phản tuyên truyền

---

<sup>1</sup> Viện dân biểu Bắc Kỳ cũng như Viện dân biểu Trung kỳ và Hội đồng quản hạt Nam Kỳ là những cơ quan bù nhìn do bọn thống trị Pháp cho phép lập ra để lừa bịp dư luận, che đậy nền thống trị hà khắc của chúng.

<sup>2</sup> Tên thật là Nguyễn Thượng Cát, quê ở thôn Mễ Thượng (xã Liêm Chính).

của địch. Thực hiện chủ trương đó, tất cả các cán bộ, đảng viên đều ra sức hoạt động, vận động quần chúng, đưa quần chúng ra đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ. Nhiều nơi trong huyện đã thành lập các tổ chức xã hội như: Hội tập thiện, Hội hiếu, Hội hoa đăng, Hội đá bóng..., thông qua đó, Đảng tập hợp, đoàn kết các lực lượng quần chúng đấu tranh chống lại kẻ thù. Đồng chí Hồ Xanh viết nhiều bài gửi cho báo "Kiến văn", báo "Hồn trẻ", dịch sách "Tư bản luận" và những bài tiểu luận "Nghệ thuật vị nghệ thuật hay nghệ thuật vị nhân sinh", thể hiện tinh thần đấu tranh quyết liệt, phản bác lại các quan điểm dân tộc hẹp hòi, thoả hiệp cải lương của giai cấp tư sản. Các bài viết đó cùng với các sách báo tiến bộ góp phần tích cực vào việc giáo dục, giác ngộ đảng viên và quần chúng cách mạng, hướng dẫn họ đấu tranh chống đế quốc phong kiến, giành quyền dân sinh, dân chủ. Kẻ địch dùng mọi thủ đoạn ngăn chặn nhưng các loại sách báo vẫn lưu hành rộng khắp trong huyện bằng nhiều cách thức.

Hưởng ứng cuộc mít tinh ngày 1-5-1938 do Đảng ta tổ chức tại Hà Nội nhằm ủng hộ Mặt trận nhân dân Pháp, phối hợp với các cuộc biểu tình do tổ chức Đảng ở Phú Lý và Kim Bảng tổ chức, các đảng viên ở Thanh Liêm tổ chức cuộc mít tinh, diễn thuyết ở núi Ninh Thái (núi Cối). Tại các cuộc mít tinh này, quần chúng nghe cán bộ, đảng viên nói chuyện chính trị, thời sự, vạch trần những âm mưu, tội ác của bọn phản động thuộc địa và cường hào, quan lại tay sai. Được giáo dục, giác ngộ lý tưởng cách mạng, quần chúng nhân dân càng thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, phong trào đấu tranh đòi lập hội, đòi tự do báo chí, tự do hội họp, đòi cải thiện dân sinh diễn ra sôi nổi; các đợt rải truyền đơn, biểu ngữ được tổ chức ở nhiều nơi, ngay cả tại sào huyệt của bọn thống trị.

Ngoài ra, nhân dân trong huyện tích cực tham gia những cuộc vận động ký kiến nghị, phản đối bọn thực dân đóng cửa báo *Ban dân vận* và báo *Tin tức*, kiến nghị đòi thả 2 đồng chí Khuất Duy Tiến và Trịnh Văn Phú bị giam ở Hoà Lò - Hà Nội.

Tháng 5-1938, Ban Tỉnh uỷ Hà Nam cử người ra tranh cử vào Viện dân biểu Bắc Kỳ, mục đích chính là tạo điều kiện để công khai tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng<sup>1</sup>. Ban cán sự đưa ra các khẩu hiệu vận động "Đòi tự do dân chủ, chống sưu cao thuế nặng, chống cường hào bóc lột"; "Đòi phòng thủ Đông Dương, chống âm mưu xâm lược Đông Dương của phát xít Nhật"; "Hãy bỏ phiếu cho đại biểu của người lao động, đứng về phía bình dân, bênh vực quyền lợi cho nhân dân lao động". Theo chỉ đạo của Tỉnh uỷ, các đảng viên mở đợt tuyên truyền, vận động rộng rãi, rầm rộ việc bỏ phiếu cho đồng chí Nguyễn Bá Ương vào Viện dân biểu Bắc Kỳ, kết hợp với rải truyền đơn, dán áp phích, kẻ khẩu hiệu ở những nơi đông người qua lại. Một số đảng viên đến tận nhà các cử tri để tuyên truyền vận động, kêu gọi họ dồn phiếu cho ứng cử viên của Đảng.

Kẻ địch tìm mọi thủ đoạn chống phá, chúng tung nhiều tiền, dùng quyền thế đút lót, mua chuộc cử tri để giành phiếu. Tuy ứng cử viên của Đảng không giành chiến thắng nhưng số phiếu đạt được đã vượt mức dự kiến ban đầu và quan trọng hơn là qua đó giác ngộ quần chúng, gây được ảnh hưởng rộng rãi của Đảng

---

<sup>1</sup> Nhân cuộc bầu cử vào các Viện dân biểu Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Hội đồng quân hạt Nam Kỳ, Mặt trận Dân chủ chủ trương đưa người ra tranh cử, lợi dụng thể hợp pháp để tuyên truyền dân chủ trong quần chúng, đồng thời đưa một số đại biểu nhân dân lao động vào nghị trường để nói lên tiếng nói chân chính của nhân dân.



trong quần chúng nhân dân. Ban Tỉnh uỷ tiếp tục đẩy mạnh giáo dục, vận động quần chúng vào các Hội để đấu tranh chống các tệ tục phong kiến, chống áp bức bóc lột, chống sưu cao thuế nặng; vận động nhân dân lên án đế quốc phong kiến, vạch trần những thủ đoạn bóc lột của bọn cường hào và đòi quyền tự do dân chủ. Quần chúng ở những thôn: Cổ Động, Cần, Bạc, Kim Lũ và xã Liêm Chính... đã tích cực hưởng ứng và tham gia sôi nổi.

Lo sợ trước hoạt động mạnh mẽ của quần chúng, thực dân Pháp và bè lũ phong kiến tay sai tìm mọi cách mua chuộc, dụ dỗ và tăng cường khủng bố nhân dân, nhất là khi Mặt trận nhân dân Pháp bị lật đổ. Chúng chuyển đổi một số giáo học tiến bộ đến nơi xa xôi, hẻo lánh; cấm mua, đọc, lưu hành sách báo cách mạng; tăng cường mật thám, chỉ điểm, ráo riết lùng sục khám xét những nơi chúng tình nghi.

Cuộc vận động trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1936-1939) là một phong trào cách mạng sâu rộng, mạnh mẽ, không những trong giai cấp công nhân, nông dân mà còn trong các tầng lớp xã hội khác. Các cuộc đấu tranh của nhân dân Thanh Liêm diễn ra công khai, hợp pháp với những hình thức linh hoạt, phong phú nhằm mục tiêu tự do, dân sinh, dân chủ. Tất cả đều chĩa mũi nhọn đấu tranh vào bọn phản động thuộc địa Pháp và bọn tư bản, phong kiến tay sai, hướng tới thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương rộng rãi theo tinh thần Nghị quyết của Trung ương Đảng và sự chỉ đạo của Ban Tỉnh uỷ.

Qua thực tiễn lãnh đạo cách mạng, trình độ chính trị và khả năng công tác của cán bộ, đảng viên không ngừng được rèn luyện, nâng cao. Tranh thủ tình hình chính trị thuận lợi, cán bộ, đảng viên trong huyện ra hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp

nhằm tuyên truyền đường lối cách mạng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, sự thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản và con đường diệt vong tất yếu của chủ nghĩa đế quốc.

Tuy vậy, trong thời kỳ này, lực lượng đảng viên còn mỏng vì chưa chú trọng đúng mức đến công tác xây dựng Đảng và xây dựng các tổ chức quần chúng bí mật. Các tổ chức quần chúng chủ yếu là các hội công khai, coi trọng đấu tranh hợp pháp, xem nhẹ các hình thức tổ chức chính trị. Do vậy khi bị địch khủng bố, các tổ chức hợp pháp bị giải tán, những quần chúng cốt cán trong các tổ chức đó không còn cơ sở để duy trì sinh hoạt và tiếp tục hoạt động, nhiều đồng chí bị rơi vào tay giặc, tổ chức Đảng gặp khó khăn trong việc duy trì, lãnh đạo, củng cố cơ sở quần chúng.

Mặc dù còn những thiếu sót, nhưng qua cao trào đấu tranh 1936-1939, quần chúng cách mạng được cán bộ, đảng viên giác ngộ, lãnh đạo, tổ chức đấu tranh, thêm một lần tôi luyện, thử thách. Cũng qua cao trào này, chi bộ đảng Thanh Liêm đúc rút những kinh nghiệm quý báu về phương pháp tổ chức, tập hợp, vận động quần chúng đấu tranh, đồng thời xây dựng nên đội quân chính trị hùng hậu, được tập dượt tốt, làm tiền đề cho thắng lợi trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.

### III. TÍCH CỰC CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG, TẬP DUYỆT VÀ TIẾN HÀNH KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN (9/1939 - 8/1945)

#### 1. Chuyên hướng đấu tranh, tích cực phát triển lực lượng cách mạng (9/1939 - 3/1945)

Ngày 1-9-1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Đầu tháng 6-1940, phát xít Đức tiến công nước Pháp, chính phủ Pháp

nhanh chóng đầu hàng, một chính phủ mới thân phát xít được Đức dựng lên. Để phục vụ nhu cầu chiến tranh, chính quyền tư bản Pháp chủ trương phát xít hoá bộ máy cai trị, thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng ở chính quốc và các nước thuộc địa. Tại Đông Dương, thực dân Pháp phát lệnh tổng động viên, bắt thanh niên đi lính làm bia đỡ đạn trên khắp các chiến trường của Pháp. Chúng thi hành chính sách kinh tế thời chiến, tận lực vơ vét sức người, sức của để phục vụ chiến tranh; thực hiện chính sách tăng thuế cũ, đặt thuế mới, mở quốc trái xổ số, thu hẹp diện tích trồng cây lương thực để trồng đay, lạc, thầu dầu. Về chính trị, chúng thiết lập chế độ phát xít quân phiệt, tập trung quyền hành vào tay bọn phản động thuộc địa và thủ tiêu mọi quyền tự do, dân chủ tối thiểu mà nhân dân ta đấu tranh giành được trong thời kỳ Mặt trận nhân dân Pháp cầm quyền.

Ở Thanh Liêm, thực dân Pháp và tay sai lùng sục, khám xét, khủng bố khắp nơi, nhất là những nơi có phong trào cách mạng phát triển mạnh như Văn Quán, Cổ Động, Kim Lũ... Chúng cấm lưu hành và tàng trữ các sách báo tiến bộ, giải tán, xóa bỏ các tổ chức Hội công khai.

Trước tình hình mới, khả năng hoạt động hợp pháp không còn, ngày 29-9-1939, Trung ương Đảng kịp thời chỉ đạo các đảng bộ nhanh chóng rút đảng viên vào hoạt động bí mật, chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, biến nông thôn thành căn cứ địa rộng lớn của cách mạng, đồng thời duy trì và kết hợp chặt chẽ với phong trào ở thành thị. Các tổ chức quần chúng cách mạng cũng nhanh chóng rút vào hoạt động bí mật. Tháng 11-1939, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6 xác định: giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Đông Dương, tạm thời gác

khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, chỉ chống địa tô cao, chống cho vay nặng lãi, tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo.

Đầu năm 1939, Xứ uỷ cử đồng chí Trần Tử Bình phụ trách chỉ đạo phong trào Hà Nam. Thực hiện chủ trương của Đảng, Ban Tỉnh uỷ Hà Nam họp hội nghị mở rộng bàn cách chuyển hướng và kiện toàn cơ quan lãnh đạo. Hội nghị quyết định chuyển hướng tổ chức và lãnh đạo đấu tranh trong thời kỳ mới, nhấn mạnh nhiệm vụ củng cố cơ sở đảng, thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế và củng cố, phát triển các tổ chức quần chúng. Hội nghị xác định cần gấp rút đưa các tổ chức vào hoạt động bí mật, tổ chức nào đã bị lộ thì chọn những hội viên tốt sinh hoạt riêng.

Trong điều kiện mới, để tạo chỗ dựa vững chắc cho phong trào quần chúng, đầu năm 1940, Ban Tỉnh uỷ Hà Nam thành lập "Đoàn Thanh niên phản đế" gồm những học sinh, đoàn viên thanh niên dân chủ, hội viên trong các tổ chức quần chúng ở nông thôn được lựa chọn chuyển sang. Đoàn Thanh niên phản đế đề ra phương thức hoạt động phù hợp với tình hình, đặc biệt là nguyên tắc hoạt động bí mật. Tổ chức Thanh niên phản đế phát triển mạnh ở Thanh Liêm, đặc biệt ở Khoái, Quán<sup>1</sup>. Tại Cẩm Bôi, được sự vận động của đồng chí Trần Tử Bình, một số thanh niên đã sớm giác ngộ cách mạng, tình nguyện tham gia vào tổ chức hội như đồng chí Quốc Trung, Trần Văn Ngoạn. Đồng chí Quốc Trung được cử làm tổ trưởng.

---

<sup>1</sup> Chùa Thôn Quán là nơi họp, in tài liệu và là cơ sở của đồng chí Trần Tử Bình.

Các tổ chức quần chúng dưới các hình thức hội tương tế, hội hiếu hi, hội âm nhạc... được xây dựng từ cuối thời kỳ đấu tranh dân chủ vẫn được duy trì, mở rộng và đi vào hoạt động bí mật tại Mỹ Trang, Văn Quán, Kim Lũ, Cần, Bạc,... Ở nhiều nơi, cơ sở quần chúng vững vàng nên cơ quan in ấn của Xứ ủy, Liên tỉnh ủy C tại chùa Lác, Văn Quán... được bảo đảm an toàn<sup>1</sup>.

Giữa lúc phong trào cách mạng đang lên thì cơ quan lãnh đạo của Ban Tỉnh ủy Nam Định bị mật thám Pháp phát hiện. Suốt nửa cuối năm 1940, các cuộc vây ráp, bắt bớ diễn ra liên miên ở Nam Định, Hà Nam và các tỉnh thuộc Liên tỉnh ủy C. Phong trào cách mạng ở Hà Nam cũng như phong trào của Thanh Liêm gặp nhiều khó khăn, tổn thất. Đồng chí Trần Tử Bình phải chuyển địa bàn hoạt động, sau đó bị địch bắt cầm tù tại Hoà Lò - Hà Nội.

Ngày 22-9-1940, phát xít Nhật tiến đánh Đông Dương. Ngày 22-12-1941, Toàn quyền Đờ-cu chính thức thừa nhận phát xít Nhật có toàn quyền ở Đông Dương. Nhân dân ta ở trong cảnh một cổ hai tròng. Hai tên đế quốc Nhật - Pháp và chính quyền tay sai bản xứ cấu kết với nhau ra sức khủng bố phong trào cách mạng. Ở Thanh Liêm, chúng điên cuồng lùng bắt cán bộ. Phát xít Nhật ra sức vơ vét thóc gạo, lương thực, bắt tổng lý trong huyện thu "thóc tạ" của nông dân (mỗi mẫu 1 tạ thóc). Chúng bắt các làng xã ven sông Đáy nhổ lúa, phá ngô để trồng đay, lạc, thầu dầu phục vụ nhu cầu chiến tranh, trong lúc nhân dân đang đói kém. Chính sách vơ vét bóc lột của Nhật - Pháp làm cho đời sống của nhân dân Thanh Liêm vô cùng điêu đứng. Mâu thuẫn gay gắt giữa nhân dân Thanh Liêm với thực dân Pháp và phát xít Nhật

---

<sup>1</sup> Liên tỉnh ủy C gồm: Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình.

đặt ra yêu cầu cấp thiết cho phong trào cách mạng: phải vùng lên đấu tranh trực diện với kẻ thù.

Ngày 28-1-1941, đồng chí Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Tháng 5-1941, Người chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 tại Pắc Bó (Cao Bằng). Hội nghị bàn nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân là gấp rút chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa. Hội nghị xúc tiến việc thành lập Việt Nam độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh) để đoàn kết dân tộc đánh đuổi Nhật - Pháp.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết, được Xứ uỷ và Liên tỉnh uỷ C cử cán bộ xuống trực tiếp chỉ đạo, các đảng viên ở Thanh Liêm đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, chấp nối liên lạc, gây dựng lại cơ sở, phát triển phong trào cách mạng ở địa phương. Các cơ sở cách mạng, tổ chức quần chúng dần dần được phục hồi và tiếp tục hoạt động ở Bối Khê, Văn Quán, Đoàn Vĩ, Cầm, Bạc, Kim Lũ... Tháng 12-1941, thực hiện chủ trương của Liên tỉnh uỷ C, các đảng viên và quần chúng ở Thanh Liêm đã tổ chức mít tinh, treo cờ đỏ sao vàng ở thôn Văn Quán, tiến hành rải truyền đơn, dán áp phích để giới thiệu Mặt trận Việt Minh. Đề tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân đánh đuổi Nhật - Pháp, các tổ chức quần chúng như Nông dân cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Phụ lão cứu quốc... được thành lập. Lớp học chính trị ngăn ngày cho cán bộ cơ sở được tổ chức ở Văn Quán nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng chương trình, điều lệ của Việt Minh trong và ngoài tổ chức quần chúng. Cơ sở Việt Minh ngày càng phát triển thu hút nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Tại xã Cầm Bối, đồng chí Nguyễn Thị Hưng (tức Tân), cán bộ Liên tỉnh uỷ C về tuyên truyền vận động thanh niên vào hội, tổ

chức thành lập Tổ thanh niên cứu quốc xã Cẩm Bối thay cho Tổ thanh niên phản đế trước đây, đồng chí Quốc Trung tiếp tục làm Tổ trưởng. Tổ Thanh niên cứu quốc Cẩm Bối được giao nhiệm vụ chuyên thư tín từ An Lạc đi bốn trạm mật giao Kim Lũ, Văn Quán, Đoan Vĩ, Mễ Thượng và bảo vệ cán bộ cấp trên đi công tác trong huyện.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình và sự phát triển của phong trào cách mạng cả nước, Đảng ta nhận định: Mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù ngày càng sâu sắc, sự xung đột, xâu xé lẫn nhau là không tránh khỏi; mâu thuẫn giữa nhân dân ta với kẻ thù dâng cao, uy tín của Việt Minh ngày càng sâu rộng trong quần chúng. Trước tình hình chung đó, cán bộ, đảng viên trong huyện xúc tiến việc phát triển lực lượng, đẩy mạnh phong trào cách mạng. Các cơ sở được khôi phục, chấp nối lại và phát triển những cơ sở mới như Bối Kênh, Văn Quán, Đoan Vĩ, Kim Lũ, Càn, Bạc, Trung Hiếu, Lác Chiều... Chùa Lác được chọn làm địa điểm liên lạc của Xứ ủy. Thôn Lác Triều, chùa Tháp, chùa Lác, chùa Nổi là những nơi đặt cơ quan ẩn lốt, huấn luyện quân sự và hội họp, đi về của cán bộ Xứ ủy và Liên tỉnh ủy C. Các đội tự vệ được thành lập ở một số xã, gấp rút tổ chức luyện tập quân sự. Một số lớp huấn luyện quân sự ngăn ngày cho lực lượng tự vệ được mở như lớp huấn luyện quân sự cho cán bộ liên huyện Thanh Liêm, Ý Yên tại chùa Văn Quán, chùa Lác Nội, bãi bồi Trung Hiếu, miếu Cọ Kim Lũ; mỗi lớp có 20 đến 30 đội viên tham dự.

Năm 1942, tổ chức đảng ở Thanh Liêm tổ chức các cuộc mít tinh kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga tại khu rừng Động Đình (Bồng Lạng), Cồn Xứ Vương (thuộc cánh đồng làng Chanh).

Các cuộc mít tinh đã thu hút trên 200 người tham dự. Tại đây, cán bộ, đảng viên diễn thuyết tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách của Mặt trận Việt Minh, đồng thời vạch rõ bản chất xâm lược của kẻ thù, động viên quần chúng tích cực đấu tranh.

Những năm 1942, 1943, phong trào ở Thanh Liêm chuyển biến khá, cơ sở đảng và cơ sở quần chúng khôi phục, phát triển, lực lượng cách mạng ngày càng được tăng cường. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền giới thiệu mặt trận Việt Minh của Liên tỉnh ủy C, các đồng chí cán bộ phụ trách phong trào ở Hà Nam mở những lớp chính trị ngắn ngày ở Khoái Quán và tổ chức treo cờ đỏ sao vàng trên ngọn cây đa làng Tri Ngôn, ở chợ Thanh Khê; rải truyền đơn, áp phích ở những nơi đông người qua lại; tổ chức mít tinh ở khu rừng Động Đình, Bồng Lạng.

Công tác xây dựng, phát triển Đảng được chú trọng. Năm 1942, thêm một chi bộ được thành lập gồm các đồng chí ưu tú được lựa chọn trong phong trào ở Thanh Liêm và Ý Yên<sup>1</sup>. Cơ quan ấn loát của Xứ ủy và Liên tỉnh ủy C đặt trên địa bàn huyện tổ chức in tài liệu, khẩu hiệu, truyền đơn, áp phích tạo thuận lợi cho chi bộ huyện hoạt động. Tài liệu, truyền đơn được tổ chức phát tán ở những nơi đông người qua lại như chợ Động, chợ Nghè, chợ Hoà Ngãi, chợ Kiện và dọc các trục đường số 1, 21. Phong trào này góp phần tích cực vào việc phát huy ảnh hưởng của Đảng, mặt trận Việt Minh, giác ngộ, cổ vũ quần chúng vùng dậy đấu tranh chống cường quyền, chống bắt phu, bắt lính, sưu cao thuế nặng, đòi các quyền lợi thiết thân.

---

<sup>1</sup> Thanh Liêm có đồng chí Hoàng H.T, người thôn Văn Quán; Ý Yên có đồng chí Vũ Văn Định, Nguyễn Văn Nhời.



Phong trào cách mạng ở Thanh Liêm đang trên đà phát triển thuận lợi thì địch ráo riết đẩy mạnh các hành động khủng bố, đàn áp. Trong năm 1944, địch hai lần vây bắt cán bộ, đảng viên, phá cơ sở cách mạng, nhất là trong tháng 7, gây tổn thất lớn cho phong trào cách mạng ở Thanh Liêm. Một số cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng ưu tú rơi vào tay giặc. Tuy nhiên, với truyền thống yêu nước, niềm tin tuyệt đối vào Đảng, vào cách mạng, được rèn luyện trong thử thách đấu tranh nên dù thiếu sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ, số đảng viên còn lại vẫn chủ động xây dựng cơ sở, giữ vững tinh thần cho quần chúng. Các gia đình cơ sở và quần chúng nhân dân vẫn vững lòng tin vào sự tất thắng của cách mạng<sup>1</sup>. Với tinh thần cách mạng ấy, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong huyện đã tổ chức bảo vệ và giữ vững an toàn các cuộc hội họp của cấp trên và việc in ấn tài liệu.

## **2. Cao trào kháng Nhật cứu nước, khởi nghĩa giành chính quyền (3/1945 - 8/1945)**

Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đảo chính Pháp, giành độc quyền thống trị Đông Dương. Lúc này, chính quyền của Nhật chưa ổn định, bọng tay sai của Pháp hoang mang rệu rã. Trong khi đó, quần chúng nhân dân sôi sục căm thù đế quốc phong kiến, tin

---

<sup>1</sup> Nhiều cơ sở cách mạng tiếp tục phát triển mạnh như Đoan Vỹ, thôn Dừng (chợ Nhuộm)... Nhiều gia đình cơ sở cách mạng vẫn tiếp tục nuôi giấu, bảo vệ cán bộ cán bộ như: Gia đình cụ Năm Khảo (thôn Văn Quán) một lúc bị bắt 5 người, địch tra tấn rất dã man nhưng không ai khai báo; gia đình cụ Lê Thị Nhân (thôn Kim Lũ - Thanh Nguyên) có hai con bị bắt, bị tù vẫn tiếp tục nuôi giấu và bảo vệ cán bộ Trung ương, Xứ uỷ và Tỉnh uỷ. Ngoài ra còn nhiều gia đình khác như gia đình cụ Phó tổng Phương (ở Đoan Vỹ), anh Nhời (thợ cắt tóc ở chợ Nhuộm),...

tường vào sự lãnh đạo của Đảng, thanh thế của Việt Minh ngày càng lên cao. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền.

Từ ngày 9 đến ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp Hội nghị mở rộng tại làng Đình Bảng (Bắc Ninh) do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh chủ trì. Sau khi phân tích sự chuyển biến mau lẹ của tình hình, Hội nghị ra Chỉ thị "*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*", chủ trương phát động cao trào kháng Nhật mạnh mẽ, làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa. Chỉ thị quan trọng này đã chỉ đạo hoạt động của toàn Đảng, toàn dân trong cao trào kháng Nhật cứu nước.

Tại Hà Nam, phát xít Nhật thay thực dân Pháp giữ quyền cai trị. Chính sách cai trị phát xít của chúng trực tiếp dẫn tới nạn đói khủng khiếp những tháng đầu năm 1945, trong huyện có hàng nghìn người chết đói, có gia đình chết cả nhà. Mâu thuẫn dân tộc cực kỳ gay gắt. Quần chúng nhân dân sục sôi ý chí đấu tranh. Giữa lúc tình thế đang khẩn trương thì phong trào cách mạng ở Hà Nam được bổ sung một số đồng chí cán bộ, đảng viên. Cuối năm 1944, sau khi vượt ngục thoát khỏi nhà tù Bắc Ninh, đồng chí Lê Quang Tuấn được Xứ uỷ cử về chấp mối xây dựng cơ sở ở Hà Nam. Đồng chí đã về Chùa Lác, Hoà Ngãi để chấp mối liên lạc, gây dựng cơ sở ở Thanh Liêm. Ngoài ra, đầu năm 1945, các đồng chí Trần Từ Bình, Trần Quyết, Quốc Trung, Lê Thành cũng vượt ngục khỏi nhà tù Sơn La, Hòa Lò trở về tiếp tục hoạt động. Tháng 4-1945, tại túp lều của gia đình anh chị Ba Hoán (ở làng Ngọc Động - Duy Tiên), các đồng chí cán bộ đã tổ chức hội nghị bầu ra Ban cán sự lâm thời Đảng bộ Hà Nam<sup>1</sup> gồm năm đồng

---

<sup>1</sup> Ban cán sự Đảng bộ Hà Nam lúc đó như là Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

chí: Lê Thành, Lê Quang Tuấn, Trần Quyết, Lê Hồ và Phạm Sĩ Phú, đồng chí Lê Thành được cử làm Bí thư<sup>1</sup>. Hội nghị ra nghị quyết phân công ủy viên phụ trách các cơ sở, theo đó huyện Thanh Liêm do đồng chí Trần Quyết phụ trách. Đầu tháng 5-1945, Hội nghị Ban cán sự tỉnh Hà Nam chính thức được triệu tập tại Cao Mật (Kim Bảng), tới dự có đại diện của Xứ ủy Bắc Kỳ. Căn cứ vào Nghị quyết của Trung ương và đặc điểm tình hình phong trào ở địa phương, Hội nghị đề ra những quyết nghị quan trọng:

- Ra sức phục hồi và phát triển cơ sở, mở rộng Mặt trận Việt Minh, lập Ban cán sự các huyện.

- Phát triển và củng cố tự vệ cứu quốc, tiến hành huấn luyện quân sự. Đẩy mạnh phong trào đấu tranh theo chủ trương của Đảng, gắn khẩu hiệu "*đòi cơm áo, chống thu thóc, thu thuế*" với khẩu hiệu "*chính quyền cách mạng*".

Nghị quyết Hội nghị Cao Mật đã mở ra một thời kỳ mới, đưa phong trào cách mạng trong tỉnh tiến lên thành cao trào kháng Nhật và chuẩn bị điều kiện cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Sau Hội nghị, đồng chí Trần Quyết triệu tập cuộc họp tại làng Dương Xá (xã Thanh Hà) để phổ biến Nghị quyết Hội nghị Cao Mật và thành lập Ban cán sự Việt Minh huyện<sup>2</sup>. Cuộc họp đề cập nhiều mặt công tác nhằm thực hiện nghị quyết của tỉnh, đồng thời phân công cán bộ phụ trách từng vùng, xây dựng cơ sở, khẩn

---

<sup>1</sup> Năm 1942, sau khi vượt khỏi nhà giam Thái Bình, đồng chí Lê Thành được Xứ ủy cử về hoạt động tại Hà Nam.

<sup>2</sup> Lê Thành - Trần Quyết - Lê Quang Tuấn: *Những ngày khởi nghĩa giành chính quyền tỉnh Hà Nam (Hồi ký)*, Ban tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Nam, 1998, tr.63.

trương chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Sau cuộc họp này, cán bộ đảng viên tỏa đi các nơi trong huyện tuyên truyền giác ngộ quần chúng, các cơ sở đảng và tổ chức Việt Minh lần lượt được chấp nối. Chỉ trong một thời gian ngắn, cơ sở Việt Minh lan rộng khắp huyện, từ Bảo Lộc qua Thượng Tô, Dương Xá, Ninh Tảo, Kiện Khê, Tháp, Cần, Bạc, Bồng Lạng, Trung Hiếu, Tân, Lác, Mai Cầu, Kim Lũ, Trà Châu, Thông, Chiềng, Đùng, Văn Quán, Đoan Vĩ, Cẩm Bối, Cẩm Du... Dưới sự chỉ đạo thống nhất của Mặt trận Việt Minh huyện, lực lượng tự vệ được tổ chức ở nhiều nơi, làm nhiệm vụ tuyên truyền giải thích đường lối của Việt Minh, theo dõi hoạt động của bọn hào lý và canh gác, bảo vệ các cuộc hội họp của ta.

Sáng ngày 1-5-1945, Thanh niên cứu quốc ở Cẩm Bối đã bí mật cắm cờ đỏ búa liềm và cờ đỏ sao vàng trên đỉnh núi Tiên (xã Thanh Lưu). Sự kiện này đã tiếp thêm khí thế cách mạng cho nhân dân trong huyện, làm cho quần chúng càng thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết chặt chẽ ủng hộ cách mạng.

Đầu tháng 6-1945, Ban cán sự Việt Minh huyện triệu tập Hội nghị tại thôn Trà Châu, với sự tham dự của cán bộ, đảng viên trong toàn huyện. Hội nghị chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức mít tinh, biểu tình phá kho thóc của Nhật chia cho nhân dân, quyết định thành lập khu giải phóng ở vùng Thượng Tô (xã Thanh Châu) và Thạch Tô (xã Thanh Hà), tiến hành võ trang tuyên truyền công khai, tạo khí thế cách mạng sôi nổi, tiến lên võ trang khởi nghĩa giành chính quyền.

Sau Hội nghị Trà Châu, Ban cán sự Việt Minh huyện chỉ đạo thành lập Đội tuyên truyền xung phong (lúc đầu gọi là tuyên truyền giải phóng) ở 8 tiểu khu trong huyện, mỗi đội phụ trách từ

2 - 3 xã. Dưới sự chỉ đạo của Ban cán sự Việt Minh, Đội của tiểu khu 8 (Thạch Tổ, Thượng Tổ) do các đồng chí Bào, Phiên phụ trách bắt đầu hoạt động bằng cuộc võ trang tuyên truyền vào phiên chợ Hoà Ngãi ngày 26-6-1945. Trong lúc chợ đang đông, cờ đỏ sao vàng xuất hiện, pháp phới tung bay, các đại biểu Việt Minh diễn thuyết, vạch trần tội ác của Nhật - Pháp và bè lũ tay sai, kêu gọi nhân dân đoàn kết đánh Pháp đuổi Nhật: "*Cả chợ mấy phút trước đây hỗn độn, ồn ào là thế, bây giờ trật tự, im lặng, nghiêm trang như buổi lễ,... người người vây quanh chúng tôi... tất cả hướng về lá cờ đỏ sao vàng, chăm chú lắng nghe tiếng nói của Việt Minh như uống từng lời*"<sup>1</sup>.

Cuộc tuyên truyền đã đem lại hiệu quả lớn, ảnh hưởng sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Các cơ sở Việt Minh trong huyện hoạt động càng sôi nổi, tích cực, nhiều nơi tổ chức tuyên truyền công khai như ở chợ Sọng, chợ Nghè, chợ Non, điểm canh Thong. Các đoàn thể cứu quốc, nhất là Thanh niên cứu quốc phát triển nhanh chóng, ở những nơi có đông đồng bào theo đạo Thiên chúa (Kiện Khê) cũng đã có cơ sở cách mạng.

Được sự hướng dẫn, tổ chức của Việt Minh, quần chúng đã đấu tranh với bọn hào lý bằng nhiều hình thức, từ thấp đến cao, từ đấu tranh kinh tế đến đấu tranh chính trị như chống bắt phu, chống nộp thuế, chống bắt phá hoa màu để trồng thầu dầu, đay, lạc cho giặc Nhật. Lực lượng tự vệ được củng cố và phát triển ở nhiều nơi như Thượng Tổ, Thạch Tổ, Dương Xá, Lác Nội, Trà Châu, Văn Quán... Anh em tự vệ và quần chúng tích cực sắm sửa

---

<sup>1,2</sup> Lê Thành - Trần Quyết - Lê Quang Tuấn: *Những ngày khởi nghĩa giành chính quyền tỉnh Hà Nam (Hồi ký)*, Ban tuyên giáo Tỉnh uỷ Hà Nam, 1998, tr.57, 71.

vũ khí như mã tấu, dao, kiếm... Sau khi được báo tin trong nhà thờ Sờ Kiện có một kho súng khoảng 30 khẩu, do hai tên cố đạo Pháp phản động thân Nhật nắm giữ, đồng chí Trần Quyết quyết định tổ chức một lực lượng bí mật đột nhập vào nhà thờ, thu được một số khẩu súng trang bị cho lực lượng tự vệ<sup>2</sup>. Ngoài ra, lực lượng tự vệ còn được trang bị một số khẩu súng do đồng chí Lê Hồ lấy được của Pháp cất giấu ở vùng núi Ba Sao và thu của Lý trưởng Kế (Sải - Liêm Sơn), một số gia đình cũng tích cực mua sắm ủng hộ Việt Minh. Phong trào cách mạng ngày càng lên cao, ở nhiều nơi, cán bộ, đảng viên giác ngộ một số hào lý thức tỉnh ngả theo Việt Minh (Thạch Tổ, Ứng Liêm, Trà Châu...); chuyển hóa tổ chức bảo an của địch thành lực lượng tự vệ của ta (Thạch Tổ, Dương Xá, Trà Châu).

Để chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền, Ban cán sự Việt Minh huyện cử cán bộ chỉ huy các đơn vị tự vệ đi dự lớp quân sự của tỉnh mở ở Phú Cốc (Lý Nhân) do đồng chí Lê Quang Tuấn phụ trách, đồng thời tổ chức các lớp quân sự ngắn ngày cho cán bộ tự vệ cơ sở ở làng Thông. Tại các lớp học này, học viên được trang bị những kỹ năng quân sự cơ bản: kỹ năng sử dụng vũ khí, kỹ năng trấn áp bọn tay sai, kỹ năng xung kích dẫn dắt và bảo vệ quần chúng biểu tình khởi nghĩa... Kết thúc khóa học, học viên trở về huấn luyện cho anh em ở địa phương mình, nhờ đó từng bước nâng cao giác ngộ chính trị, tư tưởng và kỹ chiến thuật cần thiết cho lực lượng vũ trang ở địa phương.

Trước tình hình nạn đói đang tiếp diễn, Ban cán sự Việt Minh huyện cử cán bộ về các địa phương thuyết phục, ngăn chặn không cho bọn hào lý thu thóc thuế của dân nộp cho giặc Nhật, cảnh cáo những tên ngoan cố. Mặt khác, cán bộ Việt Minh vận

động nhân dân tương trợ lẫn nhau; tới gặp các nhà giàu để thuyết phục và yêu cầu cho dân nghèo vay thóc, những địa chủ ngoan cố thì tổ chức quần chúng đấu tranh buộc họ phải tuân theo như địa chủ Bài ở Dương Xá phải bỏ ra 5 quây thóc phân phát cho dân. Tổ cán sự Việt Minh Cẩm Bối vận động phú nông cho nông dân vay thêm 50 thùng thóc, chiếm kho thóc 3 tấn của địa chủ chia cho nhân dân. Việt Minh huyện còn chỉ đạo lực lượng tự vệ ở Thạch Tổ phục kích chặn giữ xe thóc trên đường vận chuyển đến kho của Nhật trả lại cho nhân dân. Được cán bộ Việt Minh vận động, nhân dân xã Liêm Phong đấu tranh buộc lý trưởng không nộp thuế cho Nhật. Việt Minh còn tổ chức nhân dân một số nơi đi phá kho thóc của Nhật ở khu ga Bình Lục, lấy thóc phân phát cho người đói. Do vậy, nhiều nơi trong huyện thoát khỏi gánh nặng phải nộp thuế cho Nhật, giảm bớt nạn đói gay gắt trong nhân dân.

Đến đầu tháng 8-1945, phong trào phát triển mạnh cả bề rộng và chiều sâu, nhiều cơ sở của Mặt trận Việt Minh trải dọc trên đường số 21, từ thị xã Phủ Lý đến Đọan Vĩ, dọc sông Đáy tới giáp Ý Yên, cụm Dương Xá, Thạch Tổ, Kiện Khê, cụm phố Cà, Trà Châu, Lác, khu vực Trung Hiếu, Nhuộm... Quần chúng sôi sục khí thế cách mạng, ảnh hưởng và uy tín của Việt Minh được nâng cao. Ngọn lửa cách mạng đang âm ỉ chỉ chờ thời cơ đến sẽ bùng lên thành cao trào, huy động lực lượng toàn dân đứng lên đấu tranh đập tan bộ máy cai trị thực dân phát xít, giành chính quyền về tay nhân dân.

Ngày 13-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, bọn Nhật ở Đông Dương hoang mang dao động, bộ máy chính quyền tay sai rệu rã. Quần chúng vui mừng phấn khởi, khí thế cách mạng lên cao - thời cơ khởi nghĩa đã tới.

Từ ngày 13 đến 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) quyết định toàn dân tổng khởi nghĩa giành chính quyền và cử ra Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Đêm ngày 13-8, Ủy ban khởi nghĩa ra lệnh tổng khởi nghĩa. Ngay sau đó, Đại hội Quốc dân Tân Trào họp và thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam (tức Chính phủ Lâm thời), do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Thi hành mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc và hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước ta, triệu người như một, vùng dậy giành chính quyền.

Ngày 15 và 16-8-1945, Ban cán sự Đảng Hà Nam cấp tốc triệu tập Hội nghị cán bộ mở rộng tại thôn Lũng Xuyên để bàn kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn tỉnh. Cuộc họp đang tiến hành thì nhận được lệnh khởi nghĩa của Xứ ủy. Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban quân sự cách mạng, dự kiến thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời của tỉnh và của các huyện. Hội nghị quán triệt phương châm khởi nghĩa nhanh gọn, kết hợp lực lượng vũ trang với lực lượng chính trị của quần chúng, lấy đấu tranh chính trị là chủ yếu. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình, Hội nghị quyết định giành chính quyền ở huyện trước, ở tỉnh sau, đồng thời phân công cán bộ phụ trách khởi nghĩa từng huyện. Đồng chí Trần Quyết được phân công phụ trách thực hiện kế hoạch khởi nghĩa ở Thanh Liêm.

Ngày 18-8-1945, đồng chí Trần Quyết cấp tốc triệu tập Hội nghị tại trường học làng Trà Châu (Thanh Tâm) để phổ biến chủ trương và kế hoạch khởi nghĩa của Tỉnh tới các cán bộ, đảng viên trong huyện. Hội nghị phân tích, đánh giá tình hình, kiểm điểm việc chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa và thống nhất kế hoạch thành lập Ủy ban quân sự cách mạng.



Ngày 19-8-1945, khắp nơi trong huyện bùng lên khí thế cách mạng, nhất là ở vùng Thượng Tô, Thạch Tô, nơi đặt trụ sở của Ủy ban quân sự cách mạng huyện. Một số xã khác cũng gấp rút chuẩn bị vũ khí, truyền đơn, khẩu hiệu. Các đơn vị tự vệ ngày đêm tập dượt cướp chính quyền, tăng cường tuần tra, canh gác, giám sát bọn phản động, hào lý, bọn tay chân của Nhật. Tất cả đã sẵn sàng chỉ chờ lệnh vùng lên khởi nghĩa.

Ngày 20-8-1945, theo kế hoạch đã định, một trung đội tự vệ do đồng chí Trần Quyết chỉ huy từ cơ sở Trà Châu<sup>1</sup> đi trên 3 chiếc thuyền nan tiến thẳng về huyện lỵ Ý Yên. Sau khi thống nhất phương án, lực lượng tự vệ tập hợp thành hai hàng dọc hùng dũng tiến thẳng vào huyện đường, kêu gọi binh lính đầu hàng. Hoảng sợ trước sức mạnh của ta, toàn bộ binh lính trong huyện nộp vũ khí ra hàng, ta thu được 20 khẩu súng, 16.000 đồng Đông Dương và toàn bộ sổ sách giấy tờ. Sau khi chiếm được huyện lỵ Ý Yên, lực lượng của ta kéo đến nhà tri huyện, nhưng tri huyện đã bỏ trốn, vợ ông ta đã giao nộp cho lực lượng cách mạng 1 khẩu súng lục. Sau khi giành được chính quyền ở huyện lỵ, phối hợp cùng lực lượng cách mạng ở Ý Yên, ta tổ chức mít tinh, diễn thuyết vạch mặt kẻ thù, kêu gọi nhân dân vùng lên khởi nghĩa và tuyên bố xóa bỏ chính quyền tay sai Nhật, thành lập chính quyền cách mạng, công bố các quyền tự do, dân chủ, kêu gọi nhân dân đoàn kết, bảo vệ chính quyền cách mạng, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng đời sống mới... Sau đó, một số cán bộ được cử ở lại cùng địa phương thành lập chính quyền cơ sở.

---

<sup>1</sup> Nay thuộc xã Thanh Tâm.

Sau khi giành được chính quyền ở huyện Ý Yên, lực lượng cách mạng rút về tập trung tại nhà ông Bá Doãn ở Trà Châu, chuẩn bị giành chính quyền ở huyện Thanh Liêm. Ngay đêm đó, được tin báo nhóm Đại Việt Quốc gia liên minh (một tổ chức do Nhật lập ra) ở thị xã Phủ Lý giả danh Việt Minh âm mưu chiếm tỉnh lỵ Hà Nam, thu vũ khí của bảo an binh. Lực lượng vũ trang cách mạng được điều ngay về Thượng Tô để nắm tình hình và bàn cách đối phó. Sau khi cân nhắc kỹ, đồng chí Trần Quyết đã viết một bức thư yêu cầu viên giám binh Bùi Văn Cửu không được giao nộp vũ khí cho bọn Đại Việt, đồng thời chỉ thị cho cán bộ cơ sở ở Thị xã vạch rõ âm mưu xảo quyệt của nhóm Đại Việt và vận động quần chúng không đi theo chúng. Trưa hôm sau, nhóm Đại Việt gồm khoảng 10 người do tên Cẩm Đan (là Cảnh sát trưởng của Nhật ở Phủ Lý) cầm đầu cầm cò Việt Minh kéo đến trại bảo an binh nhưng giám binh Cửu đóng chặt cổng trại không cho vào. Được sự hỗ trợ của cơ sở binh vận của ta trong lực lượng Bảo an binh (Đội Đắc, tức Nguyễn Chí Đắc), lực lượng cách mạng bao vây trại bảo an, khi nhận được tín hiệu của ta, Đội Đắc cùng 2 vệ binh ra cổng đón đoàn Việt Minh vào trại nhận bàn giao vũ khí. Ta đã phá được âm mưu cướp trại Bảo an binh của nhóm Đại Việt, tạo thêm điều kiện thuận lợi cho khởi nghĩa ở thị xã và tỉnh.

Do huyện Thanh Liêm gần tỉnh lỵ nên Ủy ban Quân sự tỉnh yêu cầu Thanh Liêm tập trung lực lượng cùng tỉnh giành chính quyền trọn vẹn ở tỉnh lỵ rồi mới về giành chính quyền ở huyện. Để cùng phối hợp với khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh, Ban cán sự Việt Minh họp tại thôn Thượng Tô kiểm điểm tình hình và quyết định khởi nghĩa vào ngày 24-8-1945. Trong ngày 23-8-1945, lệnh khởi nghĩa được truyền đến tất cả các xã trong huyện.

Khoảng 4 giờ sáng ngày 24-8-1945, 32 người gồm hội viên Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc và đội tự vệ ở Cẩm Bôi mang theo cờ đỏ sao vàng, biểu ngữ, kiếm, dao găm, mã tấu, gậy gộc... tập trung tại đình An Lạc, sau đó kéo về Thượng Tô hợp với trên một nghìn đội viên tự vệ cùng đông đảo quần chúng nhân dân cách mạng các xã trong huyện. Đúng 7 giờ sáng, được lệnh tiến quân, tất cả đều đội ngũ chỉnh tề tiến dưới rừng cờ, biểu ngữ theo nhịp kèn trống vang trời dậy đất, xông thẳng tới thị xã Phủ Lý. Đoàn biểu tình Thanh Liêm phối hợp với lực lượng các huyện và lực lượng tại chỗ đã nhanh chóng bao vây trại Bảo an binh và dinh Tỉnh trưởng. Tỉnh trưởng Đàm Duy Huyền đã phải nộp ấn tín, sổ sách cho đồng chí Lê Quang Tuấn - đại diện Ủy ban quân sự cách mạng Hà Nam. Trước sức mạnh to lớn của quần chúng, tiểu đoàn Nhật ở thị xã nằm im trong doanh trại không dám phản ứng.

Một bộ phận trong đội tự vệ Thanh Liêm, phần lớn là các đồng chí nữ được lệnh xông vào trại Bảo chính đoàn yêu cầu nộp 50 khẩu súng. Sau đó đội nhanh chóng tập hợp lực lượng ra sân vận động dự mít tinh cùng nhân dân. Lúc này, lực lượng các huyện đã đến cùng phối hợp chiếm tòa giám binh, tòa sứ và các cơ quan của địch ở tỉnh lỵ.

Cuộc khởi nghĩa nổ ra nhanh gọn. Việc giành chính quyền diễn ra trong vòng 2 giờ (từ 7 giờ đến 9 giờ) dựa vào sức mạnh chính trị to lớn của quần chúng là chính, không hề xảy ra đổ máu<sup>1</sup>. Bọn đầu sỏ ngụy quyền tay sai hầu hết bị bắt sống. Quan

---

<sup>1</sup> Sáu huyện đã giành chính quyền, còn Thanh Liêm và Phủ Lý cùng giành chính quyền với tỉnh.

quân phát xít Nhật ở thị xã Phú Lý run sợ trước sức mạnh của quân dân ta, được ta báo trước nên chúng nằm im trong doanh trại không dám cản trở.

Đến 10 giờ trưa, một cuộc mít tinh lớn với sự tham gia của khoảng 5 vạn người được tổ chức tại sân vận động thị xã Phú Lý chào mừng thắng lợi của khởi nghĩa và lễ ra mắt Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh. Đồng chí Chủ tịch Lê Thành thay mặt Ủy ban đảm nhận trọng trách do nhân dân giao phó và công bố 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh, kêu gọi nhân dân trong tỉnh đoàn kết khôi phục và phát triển sản xuất, tiết kiệm, đắp đê phòng lụt, xây dựng cuộc sống mới, bài trừ hủ tục, ủng hộ chính quyền cách mạng. Cuộc mít tinh biến thành cuộc tuần hành biểu dương lực lượng của quần chúng cách mạng, từ thị xã Phú Lý tỏa về các huyện, xã trong tỉnh.

Ủy ban Quân sự cách mạng huyện dẫn tự vệ cùng với lực lượng quần chúng rầm rập tiến về huyện lỵ Thanh Liêm, bọn ngụy quyền run sợ trước khí thế cách mạng đã nhanh chóng đầu hàng, giao nộp vũ khí cho lực lượng cách mạng. Khắp các thôn xã rộn ràng lời ca cách mạng, cờ đỏ sao vàng tung bay trong từng lũy tre xanh. Quần chúng nhân dân tung bừng đi mít tinh, tuần hành mừng thắng lợi.

\*

\* \*

Quá trình chuẩn bị và tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền là thời kỳ vận động cách mạng sôi nổi và mạnh mẽ của chi bộ đảng và nhân dân Thanh Liêm. Mặc dù địch nhiều lần khủng bố, phá hoại song phong trào vẫn được giữ vững và lớn mạnh không ngừng. Nhân dân Thanh Liêm vốn có truyền thống yêu

quê hương đất nước, căm thù bọn thống trị đàn áp bóc lột, sẵn sàng hi sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc. Được Đảng giác ngộ, rèn luyện, những truyền thống đó càng phát huy. Nhân dân đã đoàn kết chặt chẽ xung quanh chi bộ đảng, tiến lên làm cuộc cách mạng đổi đời, cuộc cách mạng giành chính quyền ngày 24-8-1945.

Quá trình lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành chính quyền đã để lại những *bài học kinh nghiệm* quý báu:

- Phải thường xuyên coi trọng xây dựng các tổ chức của quần chúng với quy mô, hình thức thích hợp; đồng thời phát động những cuộc đấu tranh đáp ứng những nguyện vọng và quyền lợi thiết thực của quần chúng. Các tổ chức của quần chúng như Công hội, Nông hội, Đoàn Thanh niên cứu quốc... là nơi tập hợp, là môi trường rèn luyện bản lĩnh và tinh thần đấu tranh của quần chúng nhân dân. Thực tiễn cho thấy, khi chi bộ Đảng có đường lối, hình thức đấu tranh phù hợp sẽ lôi kéo được đông đảo quần chúng tham gia đấu tranh. Trong những ngày tổng khởi nghĩa tháng 8-1945, khẩu hiệu phá kho thóc Nhật của Đảng đã làm bùng lên khí thế đấu tranh, lôi cuốn hàng vạn đồng bào đang chìm trong nạn đói đứng lên đi theo Việt Minh. Thực tiễn vận động của phong trào cũng cho thấy, những địa phương nào phát động được phong trào phá kho thóc mạnh mẽ thì cuộc đấu tranh cách mạng cũng dâng cao, còn ngược lại thì phong trào chậm phát triển, chưa đạt được sự ủng hộ tối đa của quần chúng nhân dân.

- Về hình thức đấu tranh, phải đi từ thấp đến cao, từ đấu tranh kinh tế chuyển dần sang đấu tranh chính trị, đồng thời phải kết hợp khéo léo và chặt chẽ cả hai hình thức đấu tranh ấy.

- Trong quá trình chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền, điều đặc biệt quan trọng là phải luôn chủ động chuẩn bị lực

lượng cả về lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, trước hết là lực lượng chính trị. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng phải hết sức coi trọng. Trước Cách mạng Tháng Tám, cán bộ, đảng viên và các đoàn thể tích cực hoạt động, đi sâu vào phong trào quần chúng nên xây dựng lực lượng chính trị khá đông đảo. Sức mạnh của quần chúng làm thất bại những âm mưu và thủ đoạn chống phá của kẻ thù, quần chúng nhân dân tin tưởng vào Đảng, cán bộ, đảng viên được quần chúng che chở và tạo điều kiện hoạt động. Nhờ vậy, phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo ngày càng lên cao và giành thắng lợi trong tổng khởi nghĩa.

Trong suốt quá trình lãnh đạo, có những lúc chi bộ đảng chưa phát huy hết sức mạnh đoàn kết của quần chúng, việc tổ chức còn thiếu chặt chẽ, làm giảm sút sức mạnh cách mạng. Một phần do nhận thức của nhân dân còn hạn chế, lại phải đấu tranh trong vòng kim kẹp gay gắt của đế quốc và phong kiến, việc tuyên truyền giác ngộ, tổ chức quần chúng đấu tranh gặp nhiều khó khăn, mặt khác, còn bắt nguồn từ sự chủ quan, chưa chú ý đúng mức đến công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức quần chúng. Ở một vài nơi (đồn điền Vũ Xá, xưởng gạch ngói, công trường đá ven sông Đáy...), sự giác ngộ giai cấp, ý thức tổ chức đã hình thành nhưng chưa được huy động tích cực trong phong trào cách mạng toàn huyện.

Mặc dù còn những khuyết điểm, hạn chế, nhưng chỉ trong thời gian ngắn, lực lượng cách mạng ở Thanh Liêm đã nhanh chóng giải quyết nhiều công việc, tích cực chuẩn bị về mọi mặt, đón đúng thời cơ, phát động quần chúng khởi nghĩa giành chính quyền góp phần vào thắng lợi chung trong toàn tỉnh.

## CHƯƠNG II

# ĐẢNG BỘ THANH LIÊM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

### I. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1946)

#### 1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền, giải quyết những khó khăn cấp bách

Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc, mở ra thời kỳ mới - thời kỳ độc lập, tự do, sau gần tám mươi năm chịu cảnh mất nước. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người chủ đất nước, Đảng ta từ hoạt động bí mật trở thành Đảng cầm quyền.

Sau tổng khởi nghĩa thắng lợi, khí thế cách mạng của cả dân tộc nói chung và nhân dân Thanh Liêm nói riêng tiếp tục dâng cao, toàn dân phấn khởi, nô nức tham gia các hoạt động bảo vệ, củng cố chính quyền, xây dựng cuộc sống mới trên quê hương mình. Song chính quyền cách mạng mới ra đời đã phải đương đầu với những thử thách cực kỳ gay gắt, nhiều khó khăn ập tới, thù trong giặc ngoài đe dọa, cách mạng Việt Nam ở vào tình thế ngàn cân treo sợi tóc.

Núp dưới danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật, các thế lực đế quốc kéo vào nước ta. Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, 20 vạn quân đội Tưởng kéo vào, theo chân chúng là bọn Việt quốc, Việt cách<sup>1</sup> âm mưu "*phá Minh, diệt Cộng, cầm Hồ*"<sup>2</sup>. Ở miền Nam, núp bóng quân Anh, thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai. Trên đất nước ta còn có khoảng 6 vạn quân Nhật cùng khối lượng lớn trang bị vũ khí đang chờ giải giáp. Dựa vào thế lực quân đội nước ngoài, các lực lượng phản cách mạng trong nước ngóc đầu dậy chống phá cách mạng.

Trong khi đó, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời, chưa được quốc tế công nhận, lực lượng chưa kịp củng cố và phát triển, việc quản lý và xây dựng đất nước hoàn toàn mới mẻ. Khối đại đoàn kết toàn dân trong Mặt trận dân tộc thống nhất và cơ cấu tổ chức bộ máy chính quyền cách mạng đang tiếp tục củng cố và mở rộng. Lực lượng vũ trang còn non trẻ, thiếu trang bị vũ khí và kinh nghiệm chiến đấu.

Cuối năm 1945, đầu năm 1946, lũ lụt và hạn hán liên tiếp xảy ra khiến cho đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, nạn đói có nguy cơ tái diễn; công nghiệp đình đốn; thương nghiệp ngừng trệ, hàng hóa khan hiếm; tài chính khó khăn, ngân hàng vẫn nằm trong tay Pháp. Về văn hóa, hơn 90% dân số mù chữ, các tệ nạn xã hội như nghiện rượu, hút thuốc phiện, mê tín dị đoan... rất trầm trọng và phổ biến.

---

<sup>1</sup> Hai tổ chức phản động của người Việt lưu vong ở nước ngoài.

<sup>2</sup> Phá tan Việt Minh, tiêu diệt Đảng Cộng sản và bắt giam Hồ Chí Minh; giúp bọn tay sai lật đổ chính quyền cách mạng, lập chính phủ phản động thân Trung Hoa dân quốc.



Trong bối cảnh chung của đất nước, sau khi chính quyền cách mạng được thành lập, Thanh Liêm cũng phải đương đầu với nhiều khó khăn. Đê bắc sông Đáy, sông Châu bị vỡ cùng với nước lụt ở Hà Đông tràn xuống làm ngập nhiều vùng. Sau khi nước rút, bệnh dịch tả, viêm màng não, thương hàn xảy ra làm nhiều người chết. Các ngành kinh tế của huyện đều sút kém, đình đốn. Sản xuất nông nghiệp suy giảm, ruộng đất hoang hóa nhiều. Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp gần như đình trệ. Những hậu quả nặng nề từ nạn đói đầu năm 1945 chưa khắc phục được, đời sống và sức khỏe của nhân dân trong huyện vô cùng khó khăn.

Sau Cách mạng Tháng Tám, vẫn còn một bộ phận lính Nhật có vũ khí ở lại huyện chờ ngày giải giáp cùng với một số nhóm tay sai<sup>1</sup>. Ngày 30-9-1945, hơn 500 quân Tưởng cùng bọn Việt gian kéo vào thị xã Phủ Lý, ngang nhiên đặt trụ sở và kéo cờ tại phố Châu Cầu, chia quân đóng chốt các vùng xung quanh. Chúng khiêu khích quân đội và nhân dân, đưa ra những yêu sách vô lý, ép buộc chính quyền cách mạng phải chấp nhận. Chúng tung tiền đã mất giá ra mua hàng, cướp giết hàng hoá, trêu ghẹo phụ nữ, gây rối trật tự trị an...

Bọn tay sai Việt quốc, Việt cách tung truyền đơn, báo chí ra sức tuyên truyền vu khống, nói xấu Đảng Cộng sản và Mặt trận Việt Minh, lén lút liên lạc với bọn địa chủ, cường hào gian ác, các phần tử phản động ở địa phương mở rộng cơ sở, tiến hành gây rối an ninh trật tự, âm mưu phá hoại cách mạng và lật đổ chính quyền non trẻ<sup>2</sup>. Những thủ đoạn của chúng gây nhiều khó

---

<sup>1</sup> Ở Thanh Liêm có 1 số nhóm Việt quốc tay sai của Nhật.

<sup>2</sup> Năm 1946, một số binh lính của chế độ cũ cùng bọn tổng lý chưa chịu cải tạo đã thành lập tổ chức "cựu binh sĩ". Chúng lôi kéo được một số quần chúng tham gia, định gây bạo loạn nhưng ta đã kịp thời ngăn chặn.

khăn trong việc phát triển các đoàn thể cứu quốc cũng như xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng. Trong lúc đó, lực lượng cách mạng chưa có nhiều kinh nghiệm chỉ đạo công tác chính quyền; các tổ chức quần chúng mới còn mỏng, lực lượng vũ trang địa phương đang hình thành, trang bị còn thô sơ, thiếu thốn. Tổ chức đảng ở cơ sở còn ít và chưa đáp ứng kịp thời với những đòi hỏi cấp bách của phong trào cách mạng<sup>1</sup>.

Bên cạnh những khó khăn to lớn, phong trào cách mạng ở Thanh Liêm cũng có những thuận lợi cơ bản. Cán bộ, đảng viên qua thực tiễn đấu tranh tích lũy được nhiều kinh nghiệm vận động và lãnh đạo quần chúng đấu tranh cách mạng; nhân dân Thanh Liêm vốn có lòng căm thù đế quốc sâu sắc và tinh thần cách mạng kiên cường, trải qua thời kỳ đấu tranh gian khổ, tinh thần ấy càng được phát huy mạnh mẽ khi nhân dân trở thành người làm chủ quê hương. Chính quyền mới ra đời tuy gặp nhiều khó khăn, song được sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ với đường lối chính trị đúng đắn, sách lược mềm dẻo, lại được nhân dân tin tưởng, che chở và bảo vệ nên phong trào cách mạng nhanh chóng vượt qua những thác ghềnh nguy hiểm, phát huy triệt để những thuận lợi, đưa sự nghiệp cách mạng trong huyện tiếp tục đi lên.

Ngày 25-11-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "*Kháng chiến, kiến quốc*", chỉ rõ: "*Kẻ thù chính của chúng ta lúc này là thực dân Pháp xâm lược, phải tập trung ngọn lửa đấu tranh vào chúng*"<sup>1</sup>. Nhiệm vụ cấp bách của toàn Đảng, toàn dân lúc này là

---

<sup>1</sup> Trước năm 1946 mới có một số chi bộ khu. Đến năm 1947, chi bộ khu mới giải tán về các xã, chi bộ đảng các xã mới ra đời.

<sup>2</sup> *Văn kiện Đảng về kháng chiến chống thực dân Pháp*, Sđd, tập I, tr.31.

*"Cũng có chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân"<sup>1</sup>.*

Sau Cách mạng Tháng Tám, công tác xây dựng Đảng được Đảng ta đặc biệt chú trọng. Thực hiện chủ trương của Ban cán sự tỉnh về việc phục hồi và kết nạp lại những đảng viên ở tù ra hoặc trước đây bị mất liên lạc, thành lập tổ chức trung kiên và tập hợp những quần chúng tích cực để bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới, ngày 22-11-1945, các đồng chí đảng viên đơn tuyến trong huyện tổ chức hội nghị tại chùa Lác Nội (xã Thanh Hương), tuyên bố thành lập lại chi bộ<sup>2</sup>. Đồng chí Phong (bí danh) được cử làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Hữu Đắc làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính<sup>3</sup>.

Trên cơ sở phân tích tình hình của địa phương và thực hiện nhiệm vụ của tỉnh, Hội nghị đề ra nhiệm vụ trọng tâm của huyện trong giai đoạn này là: đẩy mạnh tuyên truyền chính sách của Mặt trận Việt Minh, nâng cao giác ngộ chính trị, lòng yêu nước, yêu chế độ, lòng căm thù thực dân và phong kiến cho quần chúng nhân dân; xây dựng, củng cố, phát triển các đoàn thể cách mạng

---

<sup>1</sup> Văn kiện Đảng về kháng chiến chống thực dân Pháp, Sđd, tập I, tr.31.

<sup>2</sup> Hội nghị được xem như Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ Thanh Liêm.

<sup>3</sup> Theo hồi ức của các đồng chí đảng viên trong chi bộ lúc bấy giờ thì ngày 22-11-1945, Chi bộ huyện được tái lập trong dịp Ban cán sự tỉnh triệu tập cuộc họp tại căn nhà gác hai tầng Trần Văn Chí ở Phù Lý. Chi bộ huyện lúc này gồm có các đồng chí: Nhận, Thu, T., V. và chị N. Có ý kiến khác lại cho rằng số lượng nhiều hơn, ngoài những đồng chí có tên trên còn thêm đồng chí Mạc (ở Ý Yên) và một số đồng chí ở Hà Đông về công tác (gồm 10 đồng chí), đồng chí Mạc được cử làm Bí thư. Căn cứ xác minh lúc đầu thì chúng tôi tạm xác định đồng chí Phong được cử làm Bí thư, sau đó đồng chí Mạc thay đồng chí Phong làm Bí thư chi bộ.

nhằm mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân trong Mặt trận làm hậu thuẫn cho chính quyền cách mạng. Nhiệm vụ cách mạng trước mắt là tiếp tục ổn định sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, tịch thu ruộng đất của thực dân, phong kiến chia cho nông dân; chú trọng vận động nhân dân đi học bình dân học vụ, phát động và đẩy mạnh phong trào diệt dốt, coi việc diệt "giặc đói", "giặc dốt" như chống ngoại xâm; vận động nhân dân xây dựng đời sống mới, cắm đầu cơ, tích trữ lương thực, cắm nấu rượu bằng gạo, tổ chức hũ gạo cứu đói; tiếp tục công tác phát triển thêm đảng viên từ những người đã được thử thách.

Sau Hội nghị, tổ chức Đảng tiếp tục được củng cố bao gồm các đảng viên hoạt động trước khởi nghĩa và phát triển thêm những người đã được thử thách trong khởi nghĩa giành chính quyền. Số đảng viên mới tăng lên, huyện quyết định thành lập các chi bộ ghép ở các tiểu khu trong huyện (toàn huyện lúc này chia ra 8 tiểu khu)<sup>1</sup> và phân công đảng viên phụ trách tiểu khu trực tiếp làm bí thư chi bộ.

Ngày 11-11-1945, trước tình thế chính quyền cách mạng gặp muôn vàn khó khăn, để chủ động thực hiện chủ trương nhân nhượng hoà hoãn với các lực lượng đối lập chống phá, Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tuyên bố "tự giải tán". Thực chất Đảng rút vào hoạt động bí mật, mọi công việc đều lấy danh nghĩa Việt Minh để giải quyết nhưng tổ chức đảng ở các địa phương vẫn tiếp tục phát triển và lãnh đạo mọi công việc, thực

---

<sup>1</sup> Khu I: bắc đường 21; Khu II: Dương Xá, Thượng Tô; Khu III: Liêm Cần, Liêm Thuận; Khu IV: Thanh Tuyên, Thanh Lâm, Thanh Thủy; Khu V: Thanh Nghị, Thanh Hải; Khu VI: Thanh Nguyên, Thanh Tâm; Khu VII: Thanh Phong, Thanh Hương, Thanh Lưu; Khu VIII: Liêm Túc, Liêm Trực.

hiện nghiêm chỉnh các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng. Tại Hà Nam, mặc dù rút vào hoạt động bí mật, song Đảng bộ tỉnh vẫn hết sức coi trọng công tác củng cố và phát triển Đảng. Tháng 2-1946, Tỉnh ủy lâm thời được thành lập, gồm 8 đồng chí do đồng chí Đỗ Mười làm Bí thư.

Căn cứ vào chủ trương của Trung ương và hoàn cảnh thực tế của tỉnh, Tỉnh ủy lâm thời đề ra nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng chính quyền cách mạng, cải thiện đời sống nhân dân, trước mắt phải chống "giặc lụt", "giặc đói", "giặc dốt", khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang, kiên trì và sáng suốt đối phó với âm mưu của quân Tưởng và tay sai. Một số nhiệm vụ cấp bách, trước mắt lúc này là:

- Tiếp tục tổ chức những cuộc mít tinh của quần chúng để chào mừng, khuếch trương thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8-1945, đồng thời động viên tinh thần cách mạng của nhân dân.

- Tổ chức và củng cố Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện và các làng xã; xây dựng và mở rộng Mặt trận Việt Minh, thu hút mọi tầng lớp nhân dân vào Mặt trận dân tộc thống nhất.

- Khẩn trương tổ chức huy động nhân dân gia cố đê điều, khắc phục hậu quả lũ lụt, phát động phong trào tăng gia sản xuất, tiết kiệm để cứu đói; ra sức cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; tích cực chống "giặc dốt", vận động quần chúng hăng hái thực hiện đời sống mới để tỏ rõ hiệu lực chính quyền cách mạng, gây niềm tin cho quần chúng nhân dân, tạo uy thế trấn áp bọn phản động.

- Bổ sung cán bộ cho các ngành, các tổ chức quần chúng, lập các tổ tuyên truyền lưu động để tăng cường công tác thông tin

tuyên truyền xuống tận các làng xóm. Đẩy mạnh công tác phát triển Đảng, mở rộng và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực công tác.

- Trấn áp kịp thời bọn phản cách mạng, các tổ chức phản động đội lốt tôn giáo và những phần tử làm tay sai cho đế quốc phá hoại cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh. Đối với quân đội Trường Giới Thạch, thực hiện khẩu hiệu "*Hoa - Việt thân thiện*", giáo dục quần chúng đề cao cảnh giác, phá âm mưu đen tối của chúng; sử dụng áp lực của quần chúng kết hợp với chính quyền cách mạng để ngăn chặn kịp thời những hành động vi phạm chủ quyền dân tộc.

Để bảo vệ chính quyền và giữ vững thành quả cách mạng, nhiệm vụ cấp bách của chi bộ đảng và nhân dân Thanh Liêm là dồn toàn lực xây dựng chính quyền cách mạng<sup>1</sup>. Ngay sau khi chính quyền về tay nhân dân, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện tuyên bố xóa bỏ toàn bộ hệ thống chính quyền và tổ chức chính trị của chế độ thực dân và bè lũ tay sai, tịch thu toàn bộ con dấu, giấy tờ, sổ sách của bộ máy cường hào ở nông thôn. Các cán bộ, đảng viên trong huyện tổ chức một cuộc tuần hành thị uy của lực lượng vũ trang và nửa vũ trang để biểu dương lực lượng, cổ vũ tinh thần cách mạng của quần chúng; đẩy mạnh tuyên truyền chính sách của Mặt trận Việt Minh, nâng cao giác ngộ chính trị, lòng yêu nước, yêu chế độ, lòng căm thù thực dân, phong kiến cho quần chúng nhân dân.

---

<sup>1</sup> Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện Thanh Liêm đầu tiên là đồng chí P, (người Kim Bảng), sau đó là đồng chí Tuy và Quân.

Đi đôi với công tác trấn áp bọn phản cách mạng là nhiệm vụ khẩn trương xây dựng, củng cố chính quyền các cấp về mọi mặt. Sau khi chính quyền cách mạng lâm thời huyện, xã được thành lập, các địa phương tiếp tục củng cố kiện toàn, đưa một số người lòng chung, những phần tử thuộc tầng lớp trên, những người trước cách mạng đã làm việc cho đế quốc ra khỏi chính quyền, làm cho Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện vững mạnh, ổn định. Các xã nhanh chóng củng cố Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, ban bố quyền tự do dân chủ, nam nữ bình quyền, khẩn trương giải quyết một số vấn đề cấp bách về đời sống.

Thi hành Sắc lệnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, từ huyện đến xã đẩy lên các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Cuối tháng 12-1945, các công việc chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội được nhân dân Thanh Liêm tiến hành khẩn trương, sôi nổi; phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày hội lớn của dân tộc được phát động rộng rãi. Khắp các ngã đường, những nơi công cộng, đình chùa lớn, các địa điểm đặt hòm phiếu đều treo cờ và những khẩu hiệu: "*Việt Nam độc lập muôn năm!*", "*Hồ Chủ tịch muôn năm!*", "*Tất cả cử tri hãy đi bỏ phiếu!*".

Sáng sớm ngày 6-1-1946, nhân dân Thanh Liêm nô nức, phấn khởi tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa I. Đông đảo cử tri trong trang phục chỉnh tề tập trung ở các đình, chùa để dự lễ khai mạc ngày bầu cử, sau đó toàn thể cử tri tiến hành bỏ phiếu bầu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là một sự kiện chính trị quan trọng, là ngày hội lớn của nhân dân trong huyện, thể hiện quyền làm chủ quê hương, đất nước của

nhân dân sau gần một thế kỷ chịu cảnh mất nước, sống kiếp nô lệ dưới ách thống trị của thực dân Pháp.

Trong cuộc bầu cử, ở một vài nơi, có một số ít quan lại, cường hào âm mưu ra tranh cử; ở một số vùng, bọn phản động ngấm ngầm chống phá, xuyên tạc và nói xấu những người ứng cử do Mặt trận Việt Minh giới thiệu, hoặc lôi kéo nhân dân không đi bầu cử. Song do công tác chuẩn bị chu đáo, được quần chúng hết lòng ủng hộ nên cuộc bầu cử vẫn diễn ra sôi nổi và thắng lợi. Gần 100% số cử tri đã đi bỏ phiếu, ở các xã có đông đồng bào theo đạo Thiên chúa, số cử tri đi bầu cũng đạt trên 90%.

Tháng 3-1946, thực hiện chủ trương chung, Thanh Liêm tiến hành cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã và cấp tỉnh. Đây thực chất là cuộc đấu tranh giai cấp quyết liệt, giữa một bên là nông dân lao động, chủ yếu là bần cố nông dưới sự lãnh đạo của Đảng quyết tâm giữ vững và củng cố thành quả cách mạng vừa giành được với một bên là địa chủ, cường hào và một số phần tử cơ hội âm mưu chui vào chính quyền để chiếm địa vị hòng bảo vệ quyền lợi giai cấp và cá nhân chúng. Ở nhiều xã như Thanh Bình, Liêm Phong, Thanh Lưu..., chúng đã đưa người ra tranh cử, tìm cách lọt vào ban bầu cử để hòng gian lận phiếu<sup>1</sup>. Ở Thanh Bình, bọn địa chủ cường hào lợi dụng sự nhẹ dạ của một số ít quần chúng đã lôi kéo được một nhóm người kéo đến một số điểm bầu cử để xuyên tạc ý nghĩa bầu cử, gièm pha đại biểu, cướp phá hòm phiếu.

---

<sup>1</sup> Trong Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, số hào lý chui vào khá đông để nắm quyền. Sau bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân xã, ta đã gạt ra một số lớn, còn một số lọt lưới.



Dưới sự lãnh đạo của các đảng viên và chính quyền cách mạng, nhân dân giác ngộ, sáng suốt phân biệt được kẻ thù. Những nơi công cộng và đường làng đều dựng cờ, treo biển, kẻ khẩu hiệu và niêm yết danh sách cử tri. Lực lượng vũ trang cùng với nhân dân ở các xã chặn đứng âm mưu và hành động của chúng, đưa được những đảng viên và quần chúng cốt cán vào nắm các vị trí chủ chốt, đồng thời loại trừ những phần tử cường hào đã chui vào Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời trước kia và Ủy ban hành chính hiện tại. Nhờ vậy, bộ máy chính quyền được củng cố, đủ sức tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc.

Thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách đại đoàn kết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác xây dựng Đảng, phát triển các đoàn thể cứu quốc rất được coi trọng. Mặt trận Việt Minh được mở rộng, xây dựng khối đoàn kết toàn dân thêm vững chắc làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng.

Công tác củng cố và phát triển các đoàn thể quần chúng, mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất được chi bộ đảng Thanh Liêm đặc biệt quan tâm. Tháng 5-1946, thực hiện chủ trương của Trung ương, Hội liên hiệp Quốc dân Việt Nam ra đời (gọi tắt là Hội Liên Việt) bao gồm các đoàn thể, các tổ chức công giáo, Phật giáo, các đảng phái và những nhân sỹ yêu nước tham gia nhằm mở rộng hơn nữa Mặt trận dân tộc thống nhất. Cuối năm 1946, các đoàn thể trong Hội Liên Việt ở Thanh Liêm bước đầu đã thu hút được nhiều hội viên ở nhiều thành phần, đảng phái, tầng lớp khác nhau vì nhiều lý do mà trước đó chưa tham gia Mặt trận Việt Minh.

Mặt trận Việt Minh có uy tín lớn trong nhân dân, tiếp tục xây dựng cơ sở ở khắp các làng xã trong huyện. Các cán bộ của Đảng, Mặt trận Việt Minh và của các ngành, các giới được huấn luyện đào tạo cấp tốc để đưa về địa phương làm nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục, tổ chức quần chúng. Việc phổ biến đường lối, chính sách của Đảng, động viên tinh thần cách mạng của quần chúng, giáo dục lòng yêu nước, chí căm thù giặc Pháp và tay sai trong nhân dân được tiến hành bằng nhiều hình thức sinh động. Các Đội tuyên truyền vũ trang được tăng thêm lực lượng, chuyển thành các Đội tuyên truyền xung phong cùng với cán bộ của Mặt trận đi xuống các thôn, xóm tổ chức mít tinh, biểu tình, mở lớp huấn luyện học tập cho quần chúng. Các tầng lớp nhân dân trong huyện nhiệt tình tham gia học tập, hội họp, sinh hoạt chính trị nâng cao hiểu biết về cách mạng và hăng hái gia nhập các tổ chức cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh.

Nhằm mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân trong Mặt trận, làm hậu thuẫn cho chính quyền cách mạng, nhiều đoàn thể, tổ chức quần chúng được củng cố và phát triển. Đến cuối năm 1946, ở tất cả các xã, kể cả những xã có đông đồng bào theo đạo Thiên Chúa đều có các đoàn thể quần chúng. Ban Chấp hành các đoàn thể bước đầu được xây dựng và đi vào hoạt động. Ở nhiều làng, Hội nông dân cứu quốc đã tập hợp được hàng trăm hội viên, là những người nông dân lao động hăng hái, tích cực tham gia "diệt giặc đói", "diệt giặc dốt" và tập luyện quân sự, chuẩn bị kháng chiến.

Đoàn Thanh niên cứu quốc là lực lượng tích cực và hăng hái cách mạng nhất trong các tầng lớp nhân dân ở các địa phương. Họ xung phong đi đầu trong các phong trào tăng gia sản xuất, đắp đê chống lụt, khai phá ruộng đất hoang, tham gia phong trào

Bình dân học vụ, xây dựng đời sống mới... Ảnh hưởng và uy tín của Đoàn Thanh niên cứu quốc ngày càng lớn, lôi cuốn được cả tầng lớp thanh niên trung gian và con em các tầng lớp trên tham gia phong trào cách mạng ở địa phương.

Các đoàn thể khác như Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội phụ lão cứu quốc, Hội Phật giáo cứu quốc, Đội thiếu niên - nhi đồng cứu quốc cũng được thành lập và phát triển. Ở các vùng Thiên chúa giáo, Hội Công giáo cứu quốc được tổ chức rộng rãi.

Cùng với nhiệm vụ củng cố và phát triển thực lực cách mạng về chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết, chi bộ đảng và chính quyền huyện đã tập trung lãnh đạo giải quyết những nhiệm vụ cấp bách về kinh tế - xã hội. Thực hiện Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh (ngày 3-9-1945) và Chỉ thị *Kháng chiến, kiến quốc* của Trung ương Đảng, chính quyền cách mạng tập trung vào nhiệm vụ cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân. Các loại thuế bất công do chính quyền thực dân, phong kiến đặt ra, nhất là thuế thân, thuế muối, rượu... bị xóa bỏ. Những việc làm này đáp ứng nguyện vọng thiết tha, lâu đời của nhân dân, quần chúng càng phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Chính quyền cách mạng đề ra ba biện pháp lớn: Tổ chức cứu tế, tiếp tế; bảo vệ đê điều, chống nạn lụt; vận động tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Các đảng viên, cán bộ Việt Minh cùng quần chúng, nhất là lực lượng thanh niên ngày đêm liên tục đắp đê, kè ngăn nước. Hàng chục vạn cây tre, hàng nghìn gánh rom rạ được vận chuyển lên mặt đê, nhất là những đoạn xung yếu thuộc sông Đáy.

Để cứu đói trước mắt cho nhân dân, các Đội lạc quyền, Đoàn cứu đói được thành lập, phát động phong trào tương thân tương

ái *Nhường áo sè com, Lá lành đùm lá rách*. Phong trào được nhân dân hưởng ứng tích cực, cùng giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn. Các tổ chức đoàn thể vận động hội viên lập *Hũ gạo chống đói*, các làng xã vận động lập *Quỹ nghĩa thương, Ngày đồng tâm nhin ăn*, tiết kiệm lương thực, tiết kiệm tiêu dùng để tương trợ, giúp đỡ người nghèo đói, cơ nhỡ. Chính quyền cách mạng ra lệnh nghiêm cấm triệt để nạn đầu cơ, tích trữ lương thực, hạn chế việc dùng thóc gạo để nấu rượu, làm bánh. Nhân dân các thôn xóm tận dụng mọi nguồn đất để trồng rau màu, cây lương thực ngăn ngày, kịp thời chống đói và phòng đói. Sau khi tiếp quản đồn điền Vũ Xá, chính quyền huyện tiếp tục ổn định sản xuất, ổn định đời sống công nhân.

Để cứu đói lâu dài, Mặt trận Việt Minh huyện cử cán bộ xuống từng địa phương hướng dẫn nhân dân tăng gia sản xuất. Chính quyền cách mạng thi hành chính sách giảm thuế điền thổ 20%, tịch thu một số ruộng đất của thực dân, Việt gian phân động chia cho dân cày nghèo, tiến hành kê khai ruộng đất vắng chủ giao cho những người thiếu ruộng đất để trồng trọt, thực hiện chính sách hoãn nợ, xóa nợ cho nông dân. Khẩu hiệu *Tác đất tác vàng, Không để một tác đất hoang* trở thành hành động thực tế mạnh mẽ được nhân dân tích cực hưởng ứng.

Tập trung cho nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ chính quyền, chi bộ đảng vẫn quan tâm từng bước thực hiện cải cách dân chủ nhằm mục tiêu *Ruộng đất cho dân cày*. Để khuyến khích nhân dân sản xuất, chính quyền cách mạng kiên quyết buộc chủ ruộng giảm tô 25% cho tá điền theo Thông tư ngày 20-11-1945 của Ủy ban nhân dân Bắc Bộ. Nông dân trong huyện đấu tranh đòi địa chủ giảm tô đúng quy định, một số nơi phong trào đấu tranh lên cao, như cuộc đấu tranh của nông dân Ngọc Trì (Liêm Tiết) đã

buộc hai địa chủ ngoan cố phải giam tô đúng 25%. Từ huyện đến xã đều thành lập *Ban cấp điền*. Trên cơ sở sổ sách do chế độ cũ để lại và tình hình thực tế sử dụng đất ở địa phương, *Ban cấp điền* các xã tiến hành đo đạc, phân hạng, chia lại ruộng đất công theo nguyên tắc bình đẳng, hợp lý cho mọi công dân (cả nam, nữ) từ 18 tuổi trở lên. Tuy giai cấp địa chủ phong kiến tìm cách chống phá, cất giấu sổ dinh, sổ điền, báo cáo sai tình trạng ruộng đất nhưng trước sức mạnh của chính quyền cách mạng và áp lực mạnh mẽ của quần chúng, cuộc đấu tranh chia lại ruộng công ở Thanh Liêm giành được thắng lợi.

Song song với những nhiệm vụ chống lụt, chống đói, chi bộ đảng vận động nhân dân tích cực tham gia "diệt giặc đói". Chính quyền cách mạng và Mặt trận Việt Minh huyện sớm thành lập Ban bình dân học vụ cấp huyện và xã. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, phong trào học chữ quốc ngữ dấy lên rộng khắp, các lớp học được mở ngay trong nhà dân và ở cả các đình, chùa, đền với nhiều loại hình: lớp học cho người lớn tuổi, lớp nam thanh niên, lớp cho nữ thanh niên, lớp cho thiếu nhi; các lớp học mở cả buổi trưa, buổi tối để những người lớn tuổi ngoài giờ lao động có thể tranh thủ học tập. Không khí học tập sôi nổi, đông vui với tinh thần người biết chữ dạy người chưa biết chữ, con dạy cho cha mẹ, chồng dạy cho vợ, anh dạy cho em..., nhiều cụ già 60-70 tuổi vẫn say sưa ngồi đánh vần, ghép chữ. Mọi người biết chữ quốc ngữ đều được huy động vào việc dạy chữ. Cuối năm 1945, trên địa bàn huyện mới chỉ có một số lớp bình dân học vụ, sang đầu năm 1946, phong trào phát triển mạnh, hầu như tất cả các thôn xóm đều tổ chức lớp học. Hàng ngàn người đã thoát nạn mù chữ, đọc thông viết thạo. Thắng lợi bước đầu của phong trào xóa nạn

mù chữ ở Thanh Liêm trong năm 1946 đã đặt nền móng, tạo thuận lợi để chi bộ đảng và nhân dân trong huyện tiếp tục giành thắng lợi trên mặt trận "diệt giặc dốt" trong những năm tiếp theo. Cùng với phong trào bình dân học vụ, các trường cấp 1 ở các làng xã được mở ra để cho con em nhân dân lao động vào học. Hầu hết các xã đều có các lớp cấp 1, những xã đông dân có hai, ba lớp.

Cuộc vận động xây dựng đời sống mới được phát động sôi nổi, rầm rộ trong toàn huyện. Khẩu hiệu *cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư* do Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra được mọi người nhiệt tình hưởng ứng. Tình trạng lãng phí, xa hoa được hạn chế; những tệ nạn xã hội cờ bạc, nghiện hút, cô đầu, nhà thổ, lưu manh... do xã hội cũ để lại được triệt để ngăn cấm và xử lý thích đáng. Ở nông thôn, đường làng, ngõ xóm được sửa sang, làm cho quang cảnh nông thôn đổi mới, khác hẳn sự tăm tối, lầy lội trước kia; tình trạng chèn chén, xôi thịt trong ma chay, cưới xin gần như chấm dứt. Nhân dân tự giác thực hiện vệ sinh phòng bệnh, bài trừ những hủ tục mê tín dị đoan, giải tán phe giáp.

Để góp phần giải quyết những khó khăn về tài chính, xây dựng lực lượng quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Tám, ngày 4-9-1945, Chính phủ lâm thời ban hành sắc lệnh về *Quỹ độc lập* và tổ chức *Tuần lễ vàng* để quyên góp tài chính lấy quỹ để chính phủ hoạt động, xây dựng quốc phòng. Cùng với cả nước và nhân dân trong tỉnh, tại Thanh Liêm, phong trào được chi bộ đảng huyện phát động sôi nổi và rộng khắp. Các ban vận động Tuần lễ vàng, Quỹ độc lập được thành lập từ huyện xuống xã, do Chủ tịch Ủy ban lâm thời các cấp trực tiếp làm Trưởng ban. Huyện bộ Việt Minh cùng với cán bộ các khu và Việt Minh các xã, các đoàn thể quần chúng tổ chức

nhiều hình thức vận động, tuyên truyền, sáng tác thơ ca, hò vè, kịch vui lôi cuốn đông đảo quần chúng tham gia. Cán bộ ban vận động trực tiếp đến từng gia đình (chủ yếu là các gia đình giàu, có nhiều ruộng đất) để tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của Tuần lễ vàng và Quỹ độc lập do Chính phủ phát động, động viên mọi người tùy theo khả năng của mình ủng hộ tiền, vàng, góp phần bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc. Nhờ sự đoàn kết ủng hộ của toàn dân, Tuần lễ vàng và Quỹ độc lập ở Thanh Liêm đạt kết quả tốt. Nhiều người đã đem cả hoa tai, nhẫn, xuyên, vòng vàng đến trụ sở Tuần lễ vàng ủng hộ, nhiều nhà sư trụ trì ở các chùa trong huyện cũng mang tiền ủng hộ.

Trong những ngày đầu xây dựng và củng cố chính quyền, với sự nỗ lực của chi bộ đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể các cấp đã đem đến sự đổi thay cho bộ mặt nông thôn, cho đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Hệ thống chính trị được củng cố, tính hiệu lực của chính quyền được tăng cường, nhân dân phấn khởi trước thành quả của cách mạng càng thêm tin tưởng, gắn bó với cách mạng, sẵn sàng cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chế độ mới.

## **2. Tích cực chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp**

Cùng với những biện pháp xây dựng và củng cố chính quyền, Trung ương Đảng và Chính phủ đặc biệt coi trọng nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang và dân quân du kích để đấu tranh chống lại âm mưu chống phá, xâm lược của các thế lực thù địch và phản động tay sai.

Ngày 23-9-1945, thực dân Pháp nổ súng ở Sài Gòn, đánh dấu sự trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai. Cùng với nhân dân cả nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân Thanh Liêm luôn hướng về

miền Nam ruột thịt, quyết tâm ủng hộ Chính phủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhân dân trong huyện tích cực hưởng ứng "Tuần lễ vải", "Tuần lễ thuốc", tham gia phong trào quyên góp vải lụa, quần áo, thuốc chữa bệnh... do chi bộ đảng và Mặt trận Việt Minh phát động. Để ủng hộ đồng bào miền Nam kháng chiến, các cuộc mít tinh, biểu tình phản đối thực dân Pháp xâm lược diễn ra khắp các thôn xóm, những khẩu hiệu: "Đả đảo thực dân Pháp xâm lược!", "Nam Bộ của người Việt Nam!" xuất hiện khắp nơi. Tại trụ sở huyện lỵ Thanh Liêm và các khu trong huyện đều lập *phòng Nam Bộ* để ghi tên những người tình nguyện Nam tiến và những người có lòng hào tâm mang quà đến tặng các chiến sỹ. Phong trào ủng hộ đồng bào Nam Bộ kháng chiến đã thu được 8.084 đồng, 80kg thóc gạo và nhiều thuốc men, quần áo, vũ khí.

Ngày 30-9-1945, hơn 500 quân Tưởng cùng bọn Việt gian kéo vào thị xã Phủ Lý, ngang nhiên đặt trụ sở và kéo cờ tại phố Châu Cầu, chia quân đóng chốt các vùng xung quanh. Theo sau quân Tưởng là bọn Đại Việt và Việt Nam Quốc dân Đảng. Ngang ngược hơn, chúng công khai tung tờ rơi, báo chí tuyên truyền xuyên tạc, chống phá Đảng và Mặt trận Việt Minh, lén lút liên lạc với bọn phản động ở phía Nam huyện và bọn Hoàng Nhượng Tổng<sup>1</sup> ở Ý Yên để mở rộng cơ sở chống phá cách mạng.

Hiểu rõ ý đồ đen tối của quân Tưởng và bọn tay sai, căn cứ vào Chỉ thị *Kháng chiến kiến quốc* của Trung ương Đảng và

---

<sup>1</sup> Hoàng Nhượng Tổng (tức Hoàng Phạm Trân) - tay sai của đế quốc Pháp, từ năm 1932 mở hàng thuốc bắc ở chợ huyện Thành Cách, nhận khống chế vùng nam Thanh Liêm và bắc Ý Yên nên phong trào cách mạng Thanh Liêm gặp không ít khó khăn: vùng Đại Vượng, Trà Châu... sớm có phong trào cách mạng, cơ sở cách mạng, cơ sở Đảng nhưng do bọn này phá hoại nên có thời gian phong trào tạm thời lắng xuống.



Huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chi bộ đảng và chính quyền cách mạng huyện chủ trương vừa kiên quyết giữ vững chủ quyền dân tộc nhưng mềm dẻo trong sách lược đối phó, nêu khẩu hiệu *Hoa-Việt thân thiện*, hết sức tránh xung đột với quân Tưởng. Biện pháp căn bản là dựa vào lực lượng quần chúng, biểu dương sức mạnh của quần chúng làm hậu thuẫn cho chính quyền cách mạng. Để quần chúng nhận thức rõ hơn sách lược của Trung ương, những chủ trương của chi bộ đảng, các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền, vận động nhân dân nghiêm chỉnh thực hiện. Trước những hành động phá hoại, khiêu khích của địch, quần chúng đã giữ được bình tĩnh, không sa vào âm mưu của quân Tưởng, đồng thời chính quyền cách mạng cũng hướng dẫn quần chúng đấu tranh tẩy chay, bất hợp tác với chúng.

Đối với bọn tay sai phản động, ta kịp thời vạch trần những luận điệu và hành động chống phá cách mạng, phản bội Tổ quốc của chúng; kiên quyết trừng trị những tên có nhiều tội ác với nhân dân và cách mạng. Đặc biệt bọn tay sai phản động Việt Nam Quốc dân Đảng, lực lượng vũ trang cùng với nhân dân tổ chức bao vây sào huyệt của chúng, kiên quyết trừng trị, đập tan mọi âm mưu và hoạt động quấy rối, phản dân hại nước. Tại Bằng Khê, ta bao vây bắt gọn 30 tên Việt Nam Quốc dân Đảng khi chúng đang luyện tập quân sự để thực hiện âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng. Mặc dù được quân Tưởng giúp đỡ, che chở nhưng lực lượng tay sai phản động không gây được ảnh hưởng trong nhân dân; mọi hành động phá hoại của chúng đều thất bại. Khi quân đội Tưởng Giới Thạch rút khỏi Hà Nam, bọn Việt Nam Quốc dân Đảng và bè lũ tay sai buộc phải rút theo, một số không chạy kịp phải ẩn náu để chờ chủ mới.

Với những biện pháp đấu tranh đúng đắn do chính quyền và Mặt trận Việt Minh huyện lãnh đạo đã làm thất bại âm mưu thâm độc của bọn đế quốc và bè lũ tay sai, nâng cao khí thế của quần chúng và uy tín của chính quyền cách mạng.

Sau sáu tháng đóng quân ở Bắc Bộ không thực hiện được mưu đồ, ngày 28-2-1946, Tưởng Giới Thạch thỏa thuận cho Pháp thay chân Tưởng làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật từ vĩ tuyến 16 trở ra. Trước diễn biến mới của tình hình, trên cơ sở phân tích tương quan so sánh lực lượng giữa ta và địch, Đảng ta đã chọn giải pháp *hòa để tiến* với Pháp. Ngày 6-3-1946, Chính phủ ta ký với đại diện Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ, đặt cơ sở cho cuộc đàm phán chính thức. Đây là một sách lược khôn khéo, một chủ trương sáng suốt của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhờ đó đã gạt được 20 vạn quân Tưởng ra khỏi miền Bắc, tranh thủ thời gian củng cố chính quyền và chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Thi hành chi thị "*Hòa để tiến*", chi bộ đảng Thanh Liêm mở đợt tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, uốn nắn những tư tưởng lệch lạc, đồng thời làm rõ ý nghĩa thắng lợi của việc ký Hiệp định Sơ bộ 6-3. Nhiều cuộc mít tinh của quần chúng được tổ chức biểu thị lòng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu.

Hiệp định Sơ bộ được quân và dân ta nghiêm chỉnh thực hiện nhưng thực dân Pháp nhanh chóng bội ước. Chúng gây rối trật tự trị an, khiêu khích lực lượng tự vệ, đe dọa tinh thần nhân dân; cấu kết với Việt Nam Quốc dân Đảng âm mưu tiến hành đảo chính...

Theo quy định đã ký giữa ta với Pháp ngày 3-4-1946, tại Hà Nam và Thanh Liêm không có quân Pháp đồn trú. Nhưng trước những hành động vi phạm của Pháp, ngày 27-6-1946, hưởng ứng ngày toàn quốc phản đối đế quốc Pháp, hàng nghìn quần chúng nhân dân trong huyện xuống đường biểu tình, mít tinh biểu thị sự ủng hộ lập trường kiên định của phái đoàn Chính phủ ta tại Pa-ri, không được vi phạm Hiệp định Sơ bộ, không được khủng bố đồng bào Nam Bộ, phản đối Chính phủ bù nhìn Nguyễn Văn Thỉnh do Pháp dựng lên ở Nam Bộ.

Dự đoán trước âm mưu mở rộng chiến tranh xâm lược nước ta của thực dân Pháp, ngay từ ngày 9-3-1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã chỉ thị: "*Thực lực về quân sự vẫn phải duy trì và bồi đắp, việc chuẩn bị quân sự để phòng mọi bất trắc vẫn phải xúc tiến như thường*"<sup>1</sup>. Đầu tháng 11-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra những "*công việc khẩn cấp bây giờ*", trong đó vạch rõ những công việc về quân sự, chính trị, kinh tế v.v.. chuẩn bị kháng chiến lâu dài.

Quán triệt chỉ thị của Trung ương, quân và dân Hà Nam tranh thủ thời gian hòa hoãn ráo riết chuẩn bị kháng chiến về mọi mặt. Từ đầu tháng 4-1946, Ủy ban bảo vệ các cấp được thành lập, có trách nhiệm chăm lo chỉ đạo mọi công việc kháng chiến, xây dựng và huấn luyện dân quân tự vệ, giữ vững phong trào nhân dân vũ trang, chuẩn bị vũ khí, lương thực, thực phẩm cho bộ đội, tự vệ, dân quân chiến đấu. Vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang địa phương tại các huyện được Tỉnh ủy đặc biệt quan tâm.

---

<sup>1</sup> Văn kiện quân sự của Đảng, tập II: *Chỉ thị tình hình và chủ trương*, tr.42.

Tháng 10-1946, Tỉnh ủy Hà Nam triệu tập Hội nghị cán bộ toàn tỉnh tại Phù Đê (xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng) để bàn một số nhiệm vụ công tác trước mắt. Hội nghị chủ trương đẩy mạnh các công tác xây dựng Đảng, Mặt trận, xây dựng lực lượng vũ trang và chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến; quyết định xây dựng căn cứ địa ở huyện Lạc Thủy. Sau Hội nghị, cán bộ, đảng viên triển khai khẩn trương các mặt công tác đã đề ra, đồng thời vận động nhân dân sẵn sàng chuẩn bị tản cư, thực hiện vườn không nhà trống, cất giấu tài sản, tổ chức canh gác giữ gìn trật tự trị an, chuẩn bị tinh thần sẵn sàng chiến đấu.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, chi bộ đảng và Ủy ban hành chính huyện khẩn trương động viên, tổ chức nhân dân trong huyện thực hiện vũ trang toàn dân. Phong trào quần chúng tình nguyện tham gia lực lượng vũ trang, luyện tập quân sự, sắm sửa vũ khí đã thu hút nhiều thanh niên gồm công nhân, nông dân và các tầng lớp lao động tham gia. Các lò rèn ở các làng xã ngày đêm đò lửa rèn dao, kiếm, giáo mác. Sân đình, sân chùa, nền chợ... đều trở thành bãi tập quân sự. Do thiếu cán bộ và giáo viên quân sự, Việt Minh vận động được những người trước đây từng đi lính, làm cai, đội trong quân đội Pháp huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ địa phương.

Giữa năm 1946, huyện Thanh Liêm thành lập Ủy ban bảo vệ gồm ba ủy viên<sup>1</sup>. Từ đây, công tác chuẩn bị kháng chiến được tổ chức toàn diện và mạnh mẽ hơn. Trên địa bàn huyện có một đại đội giải phóng quân của tỉnh đóng tại nhà thờ Kiện Khê. Huyện

---

<sup>1</sup> Bao gồm: một cán bộ Việt Minh, một ủy viên Ủy ban hành chính và một Ủy viên quân sự, có nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang địa phương và chuẩn bị kháng chiến.